



CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25
Xây những giá trị, dựng những ước mơ

VCC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

30 1984
năm 2014



THÔNG DIỆP

Kính thưa Quý cổ đông và người lao động,

Năm 2013, Hội đồng quản trị đã triển khai thành công các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, cụ thể: sản lượng thực hiện trên 908 tỷ đồng (đạt 101%, tăng 110% so với năm 2012), doanh thu thực hiện trên 787 tỷ đồng (chiếm 98%, tăng 105% so với năm 2012), lợi nhuận trước thuế thực hiện trên 33 tỷ đồng (đạt 151%, tăng 153% so với năm 2012).

Để đạt được kết quả trên, HĐQT đã tính toán thận trọng sự hài hòa, hợp lý mối quan hệ sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận; đồng thời HĐQT cũng xem xét tính tương quan giữa tỷ suất lợi nhuận/doanh thu, doanh thu/vốn điều lệ, tỷ lệ dư nợ ngân hàng không vượt 10%/doanh thu, nợ phải thu không quá 17%/doanh thu, đảm bảo hoạt động tài chính của Công ty minh bạch, hiệu quả, được các tổ chức tín dụng đánh giá cao và đề nghị Công ty hợp tác lâu dài.

Công ty đã tạo việc làm ổn định, thường xuyên cho 1.900 lao động với mức thu nhập bình quân toàn Công ty 5,9 triệu đồng/người/tháng (bình quân gián tiếp là trên 9 triệu đồng/người/tháng), các chế độ đãi ngộ cho người lao động vượt trội, niềm tin của người lao động vào sự phát triển của Công ty tiếp tục được củng cố. Công ty luôn thực hiện nghĩa vụ của doanh nghiệp với Nhà nước và cộng đồng xã hội, được Lãnh đạo Thành phố Đà Nẵng gửi thư khen ngợi. Năm 2013, Vinaconex 25 được bình chọn "**Top 100 thương hiệu phát triển bền vững**", "**Top 300 Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam**" và "**Top 100 Nhà quản lý Tài Đức**". Đặc biệt Công ty đã mở rộng thị trường tại khu vực Bình Định, Phú Yên, Đắk Lắk, quay trở lại địa bàn Quảng Bình, chuẩn bị tốt các nguồn lực mở rộng địa bàn và phân khúc hạ tầng kỹ thuật. Hệ thống quản trị nội bộ của Công ty đã củng cố, hoàn thiện để chuẩn bị cho lộ trình phát triển của Công ty giai đoạn 2015 - 2020.

Năm 2014, Nhà nước tiếp tục thắt chặt đầu tư công, thị trường xây dựng dự báo còn biến động khó lường, sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp cùng ngành sẽ là những rủi ro tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhận diện một cách thận trọng toàn cục những khó khăn, phức tạp, rủi ro và cơ hội của thị trường, các yếu tố nội - ngoại lực, HĐQT xác định mục tiêu năm 2014 phải đạt các chỉ tiêu sản lượng 1.000 tỷ đồng, doanh thu 870 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 25 tỷ đồng.

Với niềm tin vững chắc vào ý chí tự lực tự cường, với **phương châm hành động rõ ràng - an toàn - đoàn kết** của HĐQT, Ban điều hành và toàn thể anh chị em đại gia đình Vinaconex 25, cùng với sự đồng hành của Quý cổ đông, sự hợp tác chia sẻ lợi ích hài hòa của đối tác, sự ủng hộ của các cấp chính quyền, Tôi có cơ sở tin rằng Vinaconex 25 sẽ tiếp tục thành công các mục tiêu năm 2014 và là nền tảng vững chắc cho các năm tiếp theo.

Bằng sự tri ân của mình, Tôi chân thành cảm ơn tất cả Quý vị đã đồng hành cùng Vinaconex 25 trong những năm qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý vị trong thời gian tới.

Trân trọng!

TM.Hội đồng quản trị
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Vương Công San





CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25

30 1984
năm 2014

NĂM 2013 TỰ HÀO
ĐÓN NHẬN

*Huân chương độc lập hạng 3
Top 100 Thương hiệu phát triển bền vững
Top 100 Nhà quản lý Tài - Đức
Top 300 Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam
Đơn vị dẫn đầu Vinaconex*



30 năm trước, Xây lắp số 3 (Vinaconex 25) bắt đầu những bước đi chập chững với muôn vàn khó khăn gian khó. Và giờ đây, sau 30 năm những bước chân ấy đã đi rộng khắp khu vực miền Trung - Tây nguyên với những công trình mang đậm dấu ấn Vinaconex 25 với bao mồ hôi, công sức và tinh thần lao động tự lực tự cường của tập thể người lao động

Chào đón 30 năm ngày thành lập Công ty, thay mặt Hội đồng quản trị, bằng tâm lòng tri ân của mình, Tôi biểu dương công lao và thành quả cống hiến của Anh chị em trong đại gia đình Vinaconex 25. Qua đây, Tôi gửi lời cảm ơn đến gia đình, người thân Anh chị em Vinaconex 25 đã cảm thông và luôn tạo điều kiện để chúng tôi luôn hoàn thành nhiệm vụ của mình trong suốt 30 năm qua.

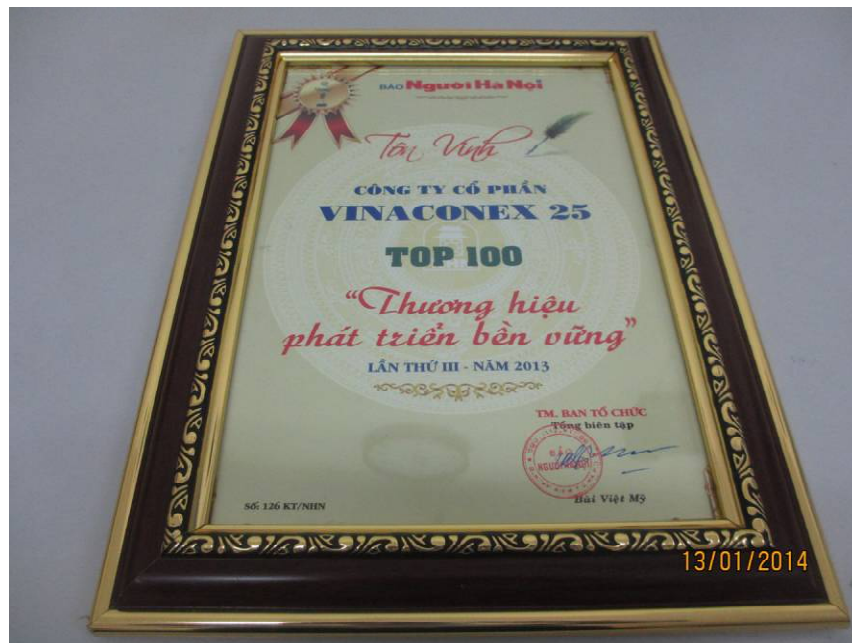
Khó có thể liệt tả hết những gian nan thử thách của những ngày đầu, có lúc tưởng chừng như không vượt qua, nhưng với ý chí tự lực tự cường được hun đúc để từ đó: Luôn phấn đấu miệt mài với bao mồ hôi, trí tuệ để tự trưởng thành. Hôm nay, chúng ta có quyền tự hào vì đã góp phần nhỏ của mình vào sự phát triển của đất nước. Và tự hào hơn khi những đóng góp đó được Đảng và Nhà nước phong tặng Huân chương độc lập hạng 3, điều đó đồng nghĩa với giá trị thương hiệu Vinaconex 25 đã được xã hội thừa nhận.

30 năm không phải là dài cho vòng đời một doanh nghiệp xây dựng, nhưng cũng đủ để chúng ta nhìn lại và đúc kết những bài học thực tiễn về đoàn kết, tinh thần đồng đội, ý chí tự lực tự cường, trách nhiệm, sự tận tụy và đam mê, sáng tạo.

30 năm đã qua - những giá trị đóng góp của bao thế hệ sẽ luôn luôn được trân trọng giữ gìn. Tôi mong thế hệ kế tiếp phát huy hơn nữa truyền thống này để xây dựng Công ty tiếp tục phát triển.

Trân trọng!

TM.Hội đồng quản trị
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Vương Công San



13/01/2014

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 12 năm 2013

THƯ KHEN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vinaconex 25.

Năm 2013, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và thành phố nói riêng tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Điều này đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp, doanh nhân đã nỗ lực vượt khó, vươn lên, chủ động tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, duy trì và phát triển hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Sự phát triển của doanh nghiệp đã góp phần tích cực giữ vững ổn định tình hình kinh tế - xã hội, giải quyết nhiều việc làm, đóng góp nguồn thu ngân sách để đầu tư phát triển thành phố.

Lãnh đạo thành phố trân trọng và ghi nhận công sức cùng những đóng góp lớn về ngân sách của **Công ty Cổ phần Vinaconex 25** trong năm qua. Mong rằng thời gian đến, với sự nỗ lực và quyết tâm cao, cộng đồng doanh nghiệp và doanh nhân thành phố ngày càng khẳng định bản thân, góp phần xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng giàu đẹp, văn minh.

Nhân dịp Xuân Giáp Ngọ - 2014 sắp đến, chúc Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên, người lao động của công ty mạnh khỏe, hạnh phúc và an khang, thịnh vượng.

Thân ái.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Trần Thọ



Đón nhận Huân chương độc lập hạng 3

1. THÔNG TIN CHUNG

- Ngành nghề
- Địa bàn
- Các mốc son phát triển
- Chiến lược đến 2020
- Mục tiêu đến 2020
- Mục tiêu đến 2015
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban điều hành
- Phát triển bền vững



Top 100 thương hiệu phát triển bền vững

XÂY DỰNG

Dân dụng Công nghiệp

Hạ tầng kỹ thuật



SẢN XUẤT KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Bê tông thương phẩm

Đá xây dựng

Vật liệu ngành xây dựng



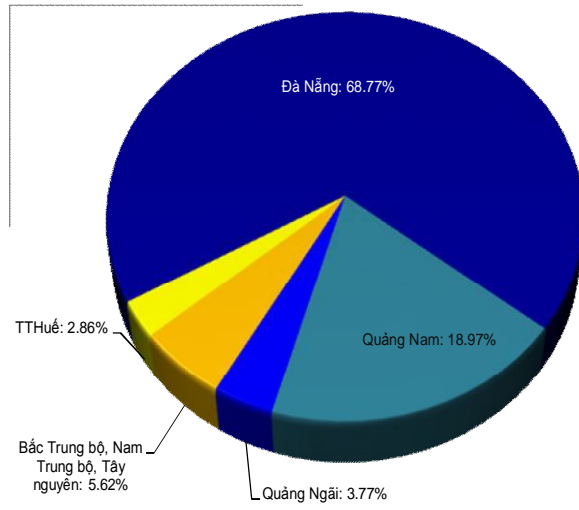
BẤT ĐỘNG SẢN

Khu đô thị

**Căn hộ,
Trung tâm thương mại,
văn phòng**



ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG



Theo Doanh thu năm 2013



KĐT Nam cầu Trần Thị Lý - Đà Nẵng

CÁC MỐC SON PHÁT TRIỂN

- Thành lập năm 1984: Công ty Xây lắp số 3 tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.
- 1984-1997: Hình thành - Vượt khó. Mở rộng thị trường Quảng Ngãi (năm 1989), Quảng Bình (1990).
- 1997-2002: Củng cố và Xây dựng. Trở thành đơn vị xây lắp có uy tín, giai đoạn mốc son đánh dấu sự phát triển của Công ty.
- 2002-2004: Đổi mới: Gia nhập thành viên Tổng Công ty Vinaconex và đổi tên thành: Công ty Xây lắp Vinaconex 25, hoạt động khắp khu vực, trở thành một trong những đơn vị luôn dẫn đầu Vinaconex.
- 2005-2009: Phát triển. Cổ phần hóa, đổi tên thành Công ty cổ phần Vinaconex 25. Niêm yết cổ phiếu lên Sàn HNX (2009).
- 2009 - 2010: Phát triển Đột phá. Tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị
- 2011 - đến nay: Tăng trưởng bền vững. Củng cố nội lực. Tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị, hội nhập thích nghi, cạnh tranh toàn diện



**Tòa nhà làm việc Vinaconex 25
89A Phan Đăng Lưu, Đà Nẵng**



**Tòa nhà làm việc và văn phòng cho thuê
Vinaconex 25 tại thành phố
Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam**

CHIẾN LƯỢC ĐẾN 2020

Tập trung vào lĩnh vực xây dựng, mũi nhọn là công tác xây lắp.
Phát triển các dịch vụ liên quan của ngành xây dựng.

MỤC TIÊU ĐẾN 2020

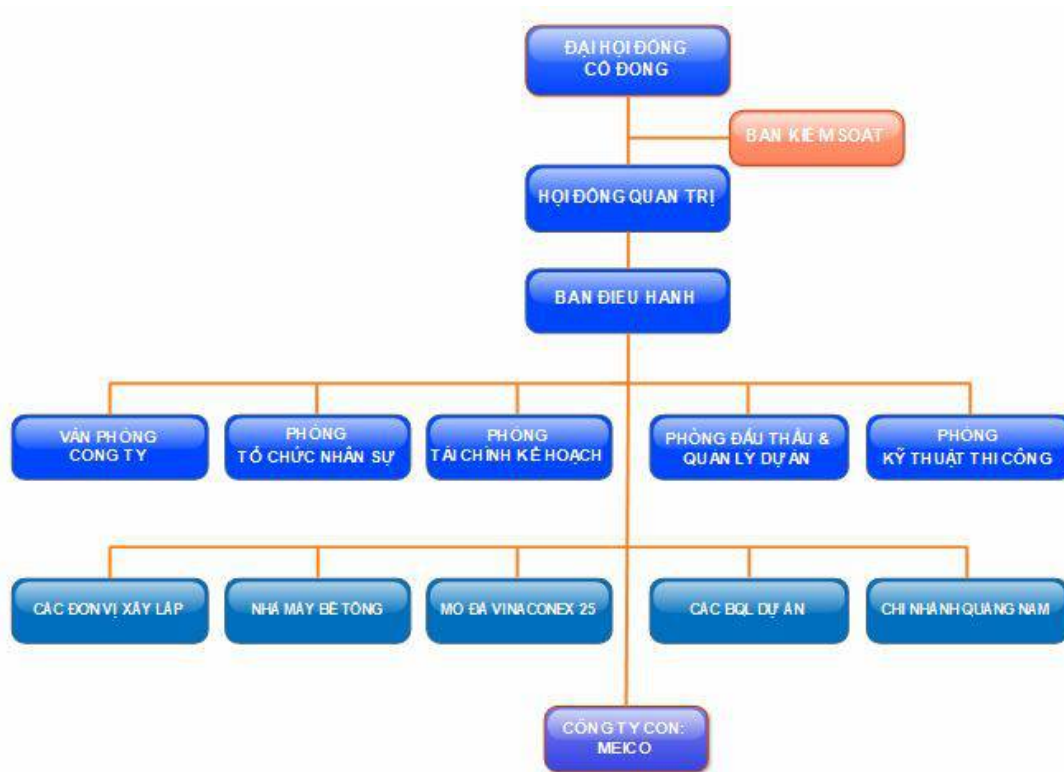
Doanh thu đạt 2.000 tỷ đồng.
Lợi nhuận đạt trên 50 tỷ đồng.
Vốn điều lệ từ 120 đến 150 tỷ đồng.

MỤC TIÊU ĐẾN 2015

Doanh thu đạt 900 đến 1.000 tỷ đồng.
Lợi nhuận đạt trên 25 tỷ đồng.
Vốn điều lệ từ 90 đến 100 tỷ đồng.



CƠ CẤU TỔ CHỨC



Hội đồng quản trị

Ông Vương Công Sơn
 Ông Đinh Việt Tùng
 Ông Trịnh Văn Thật
 Ông Nguyễn Xuân Nhân
 Ông Phạm Bá Trung

Ban Điều hành

Ông Trịnh Văn Thật
 Ông Nguyễn Văn Trung
 Ông Phạm Bá Trung
 Ông Nguyễn Xuân Nhân
 Ông Nguyễn Đình Thiệu
 Ông Nguyễn Thái Hải

Ban Kiểm soát

Ông Đặng Thanh Huân
 Ông Bùi Phước Hùng
 Ông Từ Trung An



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ÔNG VƯƠNG CÔNG SAN - CHỦ TỊCH HĐQT

Kinh nghiệm công tác: Trên 35 năm

- 1977 - 1981 : Phó trưởng Ban vật tư công trình Sông Đà
- 1981 - 1984 : Phó phòng Kế hoạch Sở Xây dựng QNam-ĐNăng
- 1984 - 1989 : Phó Giám đốc Công ty XL số 3 QNam-ĐNăng
- 1990 - 2007 : Giám đốc Công ty XL số 3 QNam-ĐNăng
Tiền thân Vinaconex 25
- 2007 - 2007 : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vinaconex 25
- 2007 - đến nay: Phó Tổng giám đốc TCT CP Vinaconex -
Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinaconex 25

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 106.079 cp, chiếm 1,77%



ÔNG ĐINH VIỆT TÙNG - UV.HĐQT,

- Được bầu Ủy viên HĐQT từ tháng 3/2013. Đồng thời là Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc TCT CP Vinaconex từ tháng 12 năm 2011. Ngoài ra, ông Tùng còn là Trưởng phòng đầu tư 2 Tổng công ty đầu tư vốn nhà nước SCIC.

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 6.500 cp, chiếm 0,11%

ÔNG TRỊNH VĂN THẬT - UV.HĐQT,

Kinh nghiệm công tác: Trên 33 năm

- 1979 - 1981 : Công tác tại Xí nghiệp XD số 2 - QNam-ĐNăng
- 1981 -1984 : Công ty xây lắp CN-DD QNam-ĐNăng
- 1984 - 1985 : Công ty XL số 3 QNam-ĐNăng
- 1985 - 2003 : Đội trưởng - Công ty XL số 3 QNam-ĐNăng
Tiền thân Vinaconex 25
- 2003 - 2007 : Phó Giám đốc Công ty
- 2007 đến nay : Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinaconex 25.

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 99.810 cp, chiếm 1,66%



ÔNG NGUYỄN XUÂN NHÂN - UV.HĐQT

Kinh nghiệm công tác: Trên 31 năm

- 1981 - 1984 : Công tác trong QĐND Việt Nam
- 1985 - 2002 : Công ty XL số 3 QNam-ĐN,
Tiền thân Vinaconex 25
- 2003 - 2004 : Trưởng phòng TCHC Vinaconex 25
- 2005 - 2010 : Giám đốc Nhà máy SXVLXD Công ty Vinaconex 25
- 2010 - đến nay: Ủy viên HĐQT, Bí thư Đảng ủy,
Chủ tịch Công đoàn
Phó Tổng Giám đốc Vinaconex 25

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 48.435 cp, chiếm 0,81%

ÔNG PHẠM BÁ TRUNG - UV.HĐQT

Kinh nghiệm công tác: Trên 20 năm

- 1992 - 1997 : Công ty XL số 3 QNam-ĐNăng
Tiền thân Vinaconex 25
- 1997 - 2002 : Đội trưởng Đội Xây dựng –
Công ty xây lắp số 3 QN Đà Nẵng
- 2002 - 2007 : Trưởng phòng Đấu thầu,
Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty CP Vinaconex 25
- 2007 đến nay : UVHĐQT, Phó Tổng Giám đốc
Công ty CP Vinaconex 25

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 31.200cp, chiếm 0,521%



BAN ĐIỀU HÀNH

ÔNG TRỊNH VĂN THẬT – TÔNG GIÁM ĐỐC,

Kinh nghiệm công tác: Trên 33 năm

- Nhiệm vụ: Điều hành chung. Trực tiếp phụ trách công tác quản trị công ty, kiểm soát nội bộ, công tác thị trường, Phòng Tài chính kế hoạch, Văn phòng Công ty



ÔNG PHẠM BÁ TRUNG - PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC

Kinh nghiệm công tác: Trên 20 năm

- Nhiệm vụ: Phụ trách công tác quản trị nguồn nhân lực, quản trị tinh gọn trong xây dựng, quản lý thi công. Trực tiếp điều hành các đơn vị BCH công trường số 6, BCH CT Petrolimex, BCH CT Sandy Beach, BCH CT VCB Quảng Bình

ÔNG NGUYỄN VĂN TRUNG - PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC

Kinh nghiệm công tác: Trên 13 năm

- Nhiệm vụ: Xây dựng chiến lược phát triển thị trường. Phát triển thương hiệu. Chương trình đối tác khách hàng. Phụ trách công tác đấu thầu, Công nghệ thi công. Trực tiếp điều hành Ban quản lý dự án KĐT số 3 Điện Nam – Điện Ngọc, Nhà máy Bê tông, Công ty CP Meico, BCH công trường Nại Hiền Đông, BCH CT Đại học Quy Nhơn, VietinBank Phú Yên, BCH Công trường số 11



ÔNG NGUYỄN XUÂN NHÂN - UV.HĐQT

Kinh nghiệm công tác: Trên 31 năm

- Nhiệm vụ: Phụ trách các hoạt động Đảng, Đoàn thể, Phong trào thi đua, hoạt động xã hội. Trực tiếp thực hiện công tác khai thác đất đai phục vụ các dự án hạ tầng giao thông

ÔNG NGUYỄN ĐÌNH THIỆU - PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC

Kinh nghiệm công tác: Trên 30 năm

- Nhiệm vụ: Trực tiếp điều hành BCH công trường số 1. Phụ trách BCH công trường số 2, Mỏ đá Vinaconex 25. Điều hành hoạt động Chi nhánh tại Quảng Nam. Các chính sách Thu hút lực lượng lao động trực tiếp có tay nghề



ÔNG NGUYỄN THANH HẢI - KẾ TOÁN TRƯỞNG

Kinh nghiệm công tác: Trên 33 năm

- Nhiệm vụ: Phụ trách công tác tài chính, kế toán, kế hoạch

BAN KIỂM SOÁT

ÔNG ĐẠNG THANH HUẤN - TRƯỞNG BAN

Kinh nghiệm công tác: Trên 29 năm

- 1984 - 1989 : Công tác trong lực lượng QĐND VN
- 1989 - 1993 : Học Đại học TCKT Hà Nội
- 1993 - 2002 : Công tác trong ngành Kiểm Việt Nam - Bộ Tài chính
- 2002 - 2006 : Phòng TCKH TCT Vinaconex
- 2006 - 2010 : Trưởng Ban KS TCT CP Vinaconex
Trưởng BKS Vinaconex 25
- 2010 đến nay : Trưởng Ban KS TCT CP Vinaconex
Trưởng BKS Vinaconex 25
UV thường vụ,
Trưởng Ban tuyên giáo Đảng ủy TCT CP Vinaconex



Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 12.500 cp, chiếm 0,21%

ÔNG BÙI PHƯỚC HÙNG - THÀNH VIÊN BKS

Kinh nghiệm công tác: Trên 17 năm

- 1996 - 1999 : Công ty XL số 3 QNam-ĐNẵng
- 2000 - 2005 : Phụ trách kế toán ĐXD, BCH CT
trực thuộc Công ty CP Vinaconex 25
- 2006 - 11/2013: Tp.TCHC Vinaconex 25
- 11/2013 đến nay: Chánh VP Công ty
- 2010 : Được bầu vào thành viên BKS
nhiệm kỳ: 2010-2015

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 19.700 cp, chiếm 0,328%



ÔNG TỬ TRUNG AN - THÀNH VIÊN BKS

Kinh nghiệm công tác: Trên 7 năm

- 2005 - 2006 : Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Vinaconex 25
- 2007 - 2008 : Phòng Đấu thầu - Công ty CP Vinaconex 25
- 2009 - 2010 : BCH trường số 10, Công ty CP Vinaconex 25
- 2011 - 2012 : BĐHDA TCT Vinaconex tại Đà Nẵng
- 2013 đến nay : BCH trường số 10, Công ty CP Vinaconex 25
- 2010 : Được bầu vào thành viên BKS nhiệm kỳ: 2010-2015

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 7.047 cp, chiếm 0,12%



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Tiềm lực nhân sự
- Sức mạnh tài chính
- Năng lực quản trị
- Tiên phong công nghệ
- Đầu tư tập trung
- Tối đa hóa lợi ích cổ đông
- Tạo việc làm ổn định
- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động
- Trách nhiệm xã hội



Top 300 Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam
http://bestviet.vn/index.php/component/rank/?view=rnk_300&start=50



TRT ĐÀI TRUYỀN THANH - TRUYỀN HÌNH THÀNH PHỐ TAM KỲ

TRANG CHỦ | GIỚI THIỆU | THỜI SỰ | KINH TẾ - XÃ HỘI | PHỎNG SỰ | VĂN HÓA GIÁO DỤC | TRUYỀN THANH CỔ S

Trở về > Tin Tức > KINH TẾ XÃ HỘI

Công ty cổ phần Vinaconex thăm, tặng quà 39 đối tượng chính sách ở Quảng Nam

Đăng lúc: Thứ ba - 23/07/2013 14:44 - Người đăng bài viết: tamkyrt

Chiều ngày 22/7, ông Nguyễn Xuân Nhân – P. Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 25 đã đến thăm viếng, tặng quà cho 17 đối tượng gia đình chính sách hiện đang sinh sống, công tác trên địa bàn thành phố Tam Kỳ.

Được biết, nhân dịp kỷ niệm 66 năm ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2013), lãnh đạo công ty cổ phần Vinaconex 25 đã tri ân đối với 39 đối tượng thuộc diện chính sách, gia đình có công cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Tại mỗi nơi, ông Nguyễn Xuân Nhân, đại diện CBCNV Công ty đã ân cần thăm hỏi sức khỏe và tặng quà cho các Mẹ VNAH, thân nhân liệt sỹ, thương bệnh binh... ngoài phần quà, công ty còn tặng mỗi đối tượng 500 nghìn đồng. Đây là hoạt động rất ý nghĩa thể hiện tình cảm tri ân và lòng biết ơn sâu sắc đối với những người đã có công đóng góp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Tác giả bài viết: Điện Ngọc – Hoàng Bin



CÁC CHỈ TIÊU CAM KẾT THỰC HIỆN NĂM 2013

- Sản lượng : 900,00 tỷ đồng;
- Doanh thu : 800,00 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 22,00 tỷ đồng;
- Đầu tư : 41,00 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách : 35,01 tỷ đồng;
- Cổ tức : 18%;



*Đồng chí Phùng Tấn Việt – Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng
kiểm tra công tác ra quân đầu năm 2013 của Công ty*

3.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH: KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2013

- Các chỉ tiêu đạt được năm 2013
- Đánh giá những vấn đề đã làm tốt
- Những vấn đề chưa tốt, nguyên nhân
- Các hoạt động nâng cao năng lực cạnh tranh
- Đánh giá các rủi ro

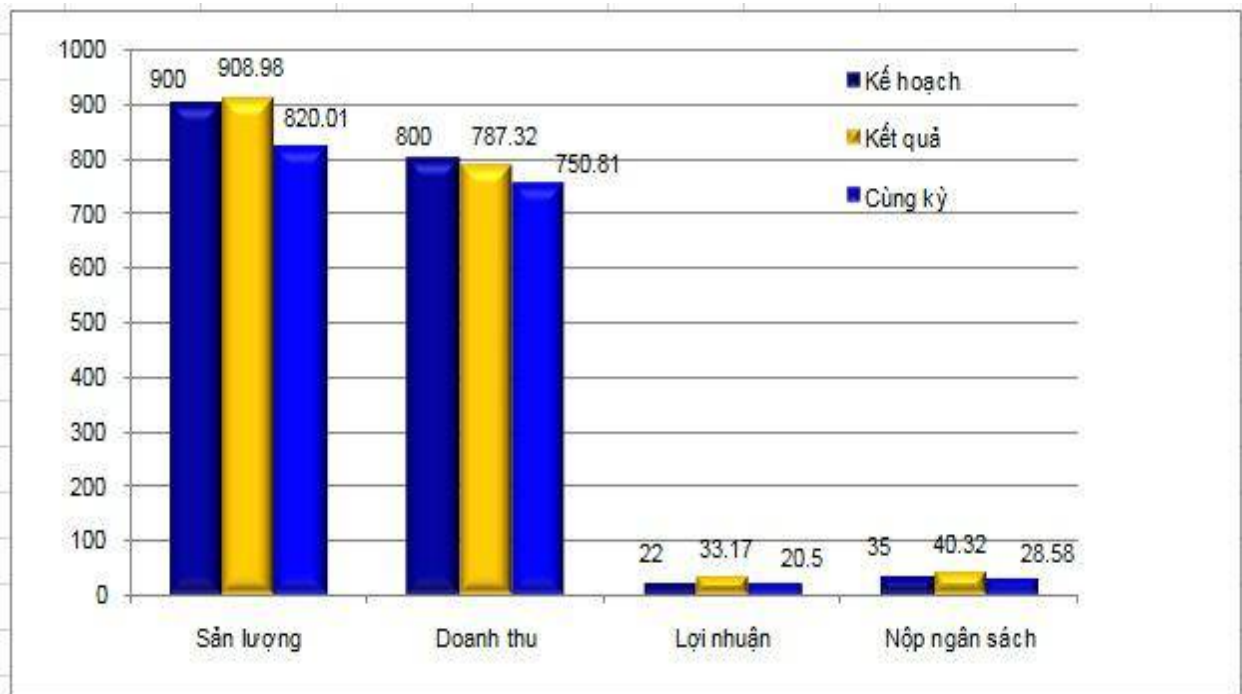


Năm 2013, Ban điều hành đã triển khai hoàn thành Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Việc phân công nhiệm vụ của từng thành viên BDH phụ trách chuyên sâu từng lĩnh vực, địa bàn đã giúp TGD điều hành tổng thể hoạt động của Công ty. các thành viên BDH thể hiện tốt vai trò giúp việc cho TGD, chủ động và linh hoạt triển khai công việc được phân công

I. CÁC CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013		Tỷ lệ % thực hiện/kế hoạch 2013	Tỷ lệ % tăng trưởng so với năm 2012
				Hợp nhất	Công ty mẹ		
1	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	900,00	908,80	887,85	101%	110%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	800,00	787,32	771,02	98%	105%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22,000	33,175	29,60	151%	153%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	16,50	17,71	15,38	107%	108%
5	Đầu tư	Tỷ đồng	41,000	34,64	32,74	84%	102%
6	Nộp thuế	Tỷ đồng	35,00	40,32	35,92	115%	141%
7	Lao động bình quân	Người	2.650	1.940	1.401	73,21%	65%
8	Thu nhập BQ/người/tháng	1.000 đồng	4.670	5.900	5.900	126,3%	129,1%
9	Cổ tức	%	18	18	18	100%	100%

ĐVT: Tỷ đồng



II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2013

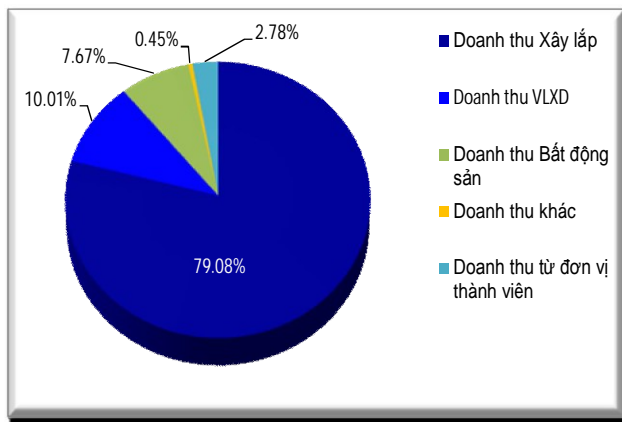
Những việc đã làm tốt:

1. Xây lắp

- Đã mở rộng thị trường Bình Định, Tây Nguyên, Khánh Hòa. Thi công CT tư nhân, CT có yếu tố nước ngoài.
- Đã tham gia đấu thầu nhiều công trình, tạo việc làm ổn định: giá trị trúng thầu là 818,47 tỷ đồng.
- Các công việc chuẩn bị ban đầu để triển khai thi công từ Công ty đến đơn vị thực hiện nghiêm túc.
- Tất cả công trình thực hiện bảo đảm đúng tiến độ cam kết với CĐT.
- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán công trình thực hiện theo đúng kế hoạch: Bình quân tháng, quý đạt 95% kế hoạch.
- Kỹ thuật CT: Công tác thi công phần thô đảm bảo yêu cầu kỹ thuật cơ bản.
- Thương hiệu của Công ty được quảng bá tốt hơn.

ATLĐ có chuyển biến tích cực hơn so với năm 2012. Trong năm không có vụ tai nạn hay sự cố lớn về ATLĐ.

Biểu đồ cơ cấu tỷ trọng ngành nghề năm 2013:



Những vấn đề chưa tốt, nguyên nhân:

- Thị trường mới chưa thâm nhập sâu để tạo uy tín vững chắc các năm tiếp theo. Nguyên nhân: BDH đã có giải pháp nhưng chưa thực hiện triệt để.
- Công tác đàm phán, thương thảo hợp đồng với CĐT vẫn còn có những sai sót. Chưa trúng thầu các CT nước ngoài. Nguyên nhân: Sức ép tham gia đấu thầu nhiều dự án.
- Công tác tổ chức mặt bằng thi công thực tế tại hiện trường: Việc tuân thủ kế hoạch đã phê duyệt chưa cao. Nguyên nhân: CHT các BCH lớn đảm nhận nhiều CT nên không bao quát hết.
- Một số CT kéo dài tiến độ so với KH ban đầu (mặc dù đều được CĐT chấp thuận). Hầu hết tiến độ thực hiện bù giá theo ND 103 các công trình chưa đúng KH. Nguyên nhân chính: CĐT chậm phê duyệt hồ sơ phát sinh; chậm triển khai các gói thầu khác; các sự cố công trình xảy ra ngoài dự tính của CĐT.
- Nhân sự thực hiện công tác nghiệm thu, thanh quyết toán chưa được bố trí xuyên suốt và theo sát CĐT.
- Công tác VSLĐ tại các CT chưa đạt như các đối thủ cạnh tranh. Nhân sự làm công tác ATLĐ chưa đạt yêu cầu. Chế tài chưa đủ mạnh. Chưa tạo thói quen tự giác chấp hành của cán bộ gián tiếp lẫn công nhân.



Trường Cao đẳng Du lịch



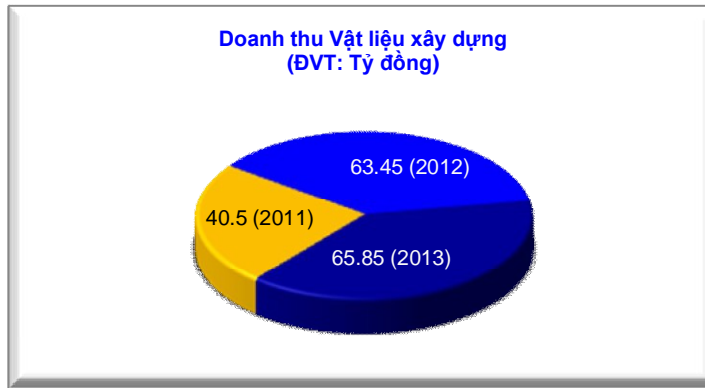
Những việc đã làm tốt

2. Vật liệu xây dựng

- Năng lực quản lý nội bộ được nâng cao. Sử dụng hiệu quả thiết bị. Các chỉ tiêu tăng trưởng hơn so với năm 2012.

Những vấn đề chưa tốt, nguyên nhân

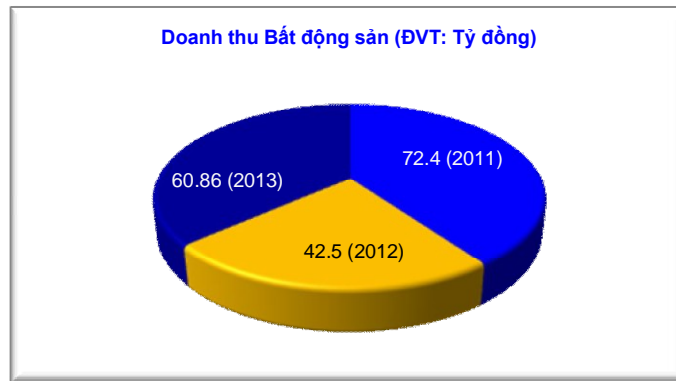
- Chưa tạo sự khác biệt về chăm sóc khách hàng; chất lượng sản phẩm chưa cải tiến nhiều. Nguyên nhân do chưa xây dựng nhân sự BP Kinh doanh đáp ứng công việc.



3. Bất động sản (KĐT số 3 Điện Nam Điện Ngọc)

- Khai thác vượt kế hoạch đề ra cho cả năm 2013 với kết quả đạt 60,86/55 tỷ đồng kế hoạch năm, đạt 119,8%.

Công tác lập, phê duyệt và triển khai một số hạng mục chậm do năng lực bộ phận tham mưu.



Kết luận:

Quá trình điều hành hoạt động SXKD, Ban điều hành đã rút ra những kinh nghiệm:

- Kiểm soát thực hiện kế hoạch xuyên suốt, có hệ thống.
- Kiểm soát mức dự nợ ngân hàng hợp lý. Sử dụng hiệu quả dòng tiền phục vụ SXKD; các chỉ số tài chính luôn ở mức an toàn.
- Điều phối, sử dụng nhân lực hiệu quả.
- Hệ thống các quy chế được kiến nghị HĐQT ban hành kịp thời.
- Đội ngũ nhân sự am hiểu ngành nghề.
- Việc phân tích, đánh giá sát thực tế; chủ động, độc lập giải quyết công việc.
- Tinh thần làm việc cần cù, tận tụy, trách nhiệm cao, lẫn xả.

Tuy nhiên một số vấn đề cần điều chỉnh như:

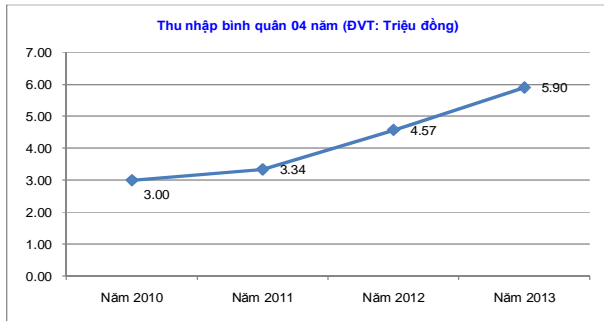
- Việc giải quyết hồ sơ của đơn vị cần phải kịp thời.
- Phòng TCKH phải thường xuyên hỗ trợ, giải quyết các vướng mắc, cũng như tạo áp lực hơn cho đơn vị để công tác thu hồi công nợ phải tiến hành thường xuyên, không nên chỉ tập trung vào cuối Quý.
- Việc đánh giá, sắp xếp, bố trí nhân sự một vài đơn vị còn chưa đúng với năng lực, sở trường; chất lượng đội ngũ chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty ở quy mô lớn hơn.
- Việc soạn thảo 1 số Quy chế chưa gắn với thực tiễn, công tác phổ biến nâng cao ý thức chấp hành chưa tốt nên tính thực thi chưa cao.
- Đối với Ban điều hành: Khả năng xử lý công việc còn lúng túng, ra quyết định chưa kịp thời; năng lực tiếp xúc, giao tiếp trong quan hệ đối ngoại còn hạn chế; chưa thực sự là những người có tầm ảnh hưởng toàn diện, có sức lan tỏa và thu hút.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

1. Nguồn nhân lực, chính sách nhân sự

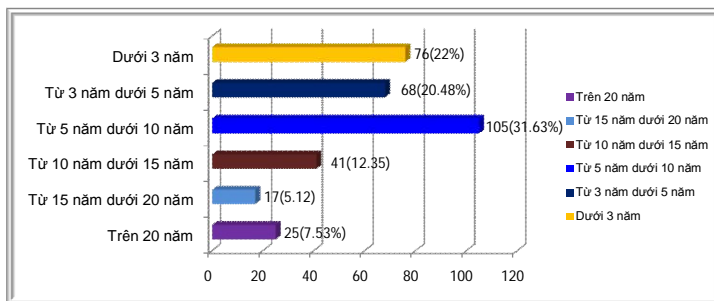
Thực hiện phương châm củng cố nội lực và chủ trương tinh lọc lao động, năm 2013, Ban điều hành đã triển khai xây dựng lại bảng tiêu chuẩn chức danh, mô tả công việc phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới. Đồng thời đã tiến hành xếp hạng, bậc chức danh cán bộ; sửa đổi, bổ sung quy chế đánh giá chất lượng cán bộ và triển khai định kỳ tháng, quý. Qua đó, đã sàng lọc, xác định “đẳng cấp” cán bộ để bố trí sắp xếp phù hợp theo lộ trình phát triển Công ty đến 2015 - 2020.

Thực hiện chính sách trả lương theo 3Ps: P1 = Position: trả lương theo vị trí công việc; P2= Person: trả lương theo năng lực cá nhân; và P3= Performance: trả lương theo kết quả hoàn thành công việc. Thực tế, chính sách này đã được tiến hành từ những năm trước. Tuy nhiên, do hệ thống chức danh, mô tả công việc, xếp hạng, bậc và đánh giá chất lượng cán bộ chưa được đồng bộ. Vì vậy, năm 2013 đã có nhiều cải tiến, phân phối thu nhập cho người lao động khoa học, hợp lý, tăng năng suất lao động.



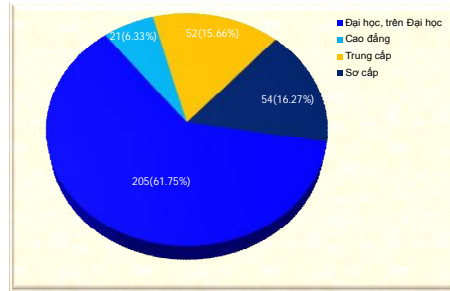
Mô hình làm việc theo tổ/nhóm tiếp tục phát huy. Chủ tịch HĐQT trực tiếp tổ chức 02 lần tọa đàm nội bộ về mô hình làm việc tổ nhóm để đánh giá rút kinh nghiệm.

Cơ cấu nguồn nhân lực phân theo năm công tác



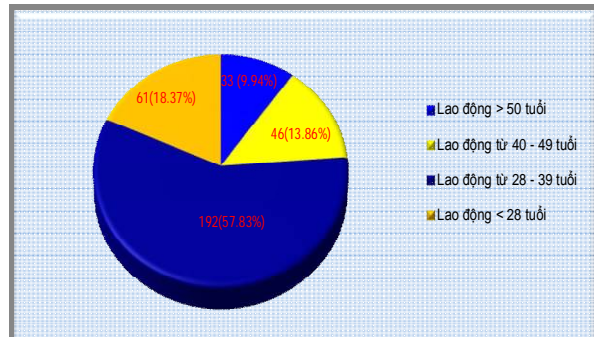
Thực hiện chiến lược phát triển đến 2015, HĐQT phê duyệt giải pháp quy hoạch, đào tạo - phát triển đội ngũ cán bộ từ nhóm trưởng, phụ trách bộ phận, tổ trưởng trở lên (giai đoạn 2013 - 2015). Năm 2013, đã triển khai 22 chương trình đào tạo, trong đó có chương trình lãnh đạo và phát triển tổ chức, đào tạo thạc sỹ, đào tạo tiếng Anh các cấp, ...

Cơ cấu nguồn nhân lực phân theo trình độ



Chính sách khen thưởng được thực hiện kịp thời từng kỳ đánh giá chất lượng cán bộ. Phong trào thi đua tại các công trình được duy trì thường xuyên. Chương trình tinh lọc lao động thể hiện tính nhân văn và truyền thống văn hóa của Công ty. Mọi quyết định về chính sách lao động thể hiện tính vượt trội so với các doanh nghiệp cùng ngành tại khu vực.

Cơ cấu nguồn nhân lực phân theo độ tuổi



Trích Nghị quyết ĐHĐCĐ 2013: Thống nhất thông qua chủ trương “Tinh lọc lực lượng lao động trong năm 2013: Sàng lọc, củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ trí thức có tri thức và “tinh nhuệ” (có kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, có tư duy - sáng tạo, trí tuệ, tâm huyết và đam mê công việc)... thành bộ máy tinh gọn hơn nhằm đạt được mục tiêu trở thành doanh nghiệp có thương hiệu mạnh và đẳng cấp trong lĩnh vực xây dựng”.

Cán bộ quản lý và quy hoạch tham gia chương trình đào tạo Lãnh đạo & Phát triển tổ chức



2. Hoạt động kiểm soát nội bộ

Để các hoạt động của Công ty ngày càng minh bạch, tăng cường hơn nữa tính thực thi các quy chế, kịp thời khắc phục những bất cập trong quá trình điều hành, năm 2013, TGDĐ đã chỉ đạo Bộ phận pháp chế tham gia vào quá trình soạn thảo các hợp đồng, rà soát hệ thống các cơ chế quy chế để điều chỉnh, bổ sung, kiểm tra công tác tiền lương, hợp đồng lao động tại các đơn vị. Mặt khác, Phòng KTTC, TCKH, tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát hồ sơ khối lượng, thủ tục nghiệm thu thanh toán, tạm ứng nhằm phòng ngừa rủi ro.

3. Hoàn thiện và tích hợp hệ thống quản lý chất lượng

Thực hiện nguyên tắc cải tiến và cải tiến liên tục, Ban điều hành đã rà soát tất cả các quy trình và hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008; đồng thời triển khai ứng các thủ tục cần thiết để ứng dụng hệ thống VC25 ERP 1.0; chuẩn bị cho lộ trình ứng dụng toàn bộ hệ thống ERP vào hoạt động của Công ty.

4. Thiết bị thi công

Trước khi đề xuất HĐQT phê duyệt về đầu tư thiết bị thi công, Ban điều hành luôn tính toán thận trọng, chỉ đầu tư các thiết bị phục vụ thiết thực yêu cầu sản xuất - mang lại lợi nhuận trong đó có tính đến định hướng phát triển lâu dài, nguồn vốn tự có, hạn chế việc sử dụng vốn vay để đầu tư nhằm sử dụng hiệu quả thiết bị. Giá trị đầu tư thiết bị năm 2013 đạt 3,33 tỷ đồng. Đến nay, thiết bị hiện có của Công ty về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu thi công những công trình. Thời gian đến, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu để đầu tư thiết bị thi công công trình đặc thù có yêu cầu kỹ thuật phức tạp.

5. Hoạt động thương hiệu

Công ty đã hoàn chỉnh bộ tiêu chuẩn nhận dạng thương hiệu ứng dụng cho các đơn vị sản xuất. Trong năm đến sẽ tiếp tục hoàn chỉnh bộ tiêu chuẩn nhận dạng thương hiệu toàn Công ty.

Công tác này đã ứng dụng thực tế tại hầu hết các công trình, lĩnh vực hoạt động của Công ty và đã truyền thông hiệu quả đến tất cả công chúng về thương hiệu Vinaconex 25.



6. Nhà thầu được chủ đầu tư lựa chọn

Ban điều hành đã đảm bảo đúng cam kết với tất cả khách hàng khi thi công công trình, đó là an toàn trong xây dựng, đảm bảo môi trường cho cộng đồng xung quanh khu vực công trình (che chắn, chống ồn, chống bụi bẩn, rơi vãi...); Ban điều hành luôn hướng đến đỉnh cao về một Nhà thầu chất lượng, vượt tiến độ, giá thành hợp lý. Mỗi quan hệ giữa Chủ đầu tư, tư vấn, thiết kế và Nhà thầu luôn luôn ứng xử chuẩn mực, trên tinh thần, thiện chí hợp tác lâu dài

7. Quản lý tài chính

Ban điều hành thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 và các Nghị quyết của HĐQT về mức dư nợ ngân hàng. Đến 31/12/2013, dư nợ không vượt 10%/doanh thu và nợ phải thu không vượt 17%/doanh thu thực hiện

8. Trách nhiệm xã hội

Ban điều hành đã cùng Công đoàn:

Tổ chức 19 lượt thăm hỏi và tặng quà cho các đối tượng chính sách, gia đình khó khăn; trực tiếp thực hiện 05 đợt ủng hộ đồng bào lũ lụt; gặp mặt giao lưu chị em phụ nữ nhân ngày 8/3; tổ chức thi đấu bóng chuyền, bóng đá nhân các sự kiện; 05 đợt tham quan trong và ngoài nước; tổ chức hoạt động vui chơi giải trí, phát thưởng cho con CBCNV toàn Công ty và trẻ em do Công ty nhận đỡ đầu nhân ngày Quốc tế thiếu nhi; triển khai các hoạt động chuẩn bị tổ chức kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty (13/4/1984-13/4/2014); thực hiện các vận động quyên góp giúp đỡ CBCNB.

Xây dựng 5 căn nhà tình nghĩa; phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam anh hùng; hỗ trợ hàng tháng cho 19 gia đình khó khăn; hỗ trợ cho 21 cháu thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn; tham gia ủng hộ 25 đợt do các tổ chức xã hội phát động tại các địa bàn Công ty đang hoạt động.



IV. ĐÁNH GIÁ CÁC RỦI RO

1. Rủi ro trong an toàn lao động

Ngành nghề của Công ty luôn có nguy cơ mất an toàn, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người lao động, làm gián đoạn hoạt động sản xuất, giảm năng suất lao động, thiệt hại tinh thần và vật chất. Một doanh nghiệp phát triển bền vững bất buộc phải quan tâm nhiều hơn đến các rủi ro an toàn lao động. Môi trường lao động tại các công trường, nhà máy không đảm bảo an toàn cũng làm tăng số giờ nghỉ bệnh ảnh hưởng đến hiệu quả lao động.

Trách nhiệm của Công ty là tạo ra, cải tiến và cải tiến không ngừng môi trường làm việc bảo đảm an toàn cho người lao động.

2. Rủi ro trong quản lý chi phí

Xác định doanh thu năm 2014 là 870 tỷ đồng, vì vậy tỷ lệ chi phí sẽ tăng, trong khi lợi nhuận phải đạt 25 tỷ đồng. Việc quản lý chặt chẽ chi phí là vấn đề quan trọng, đặc biệt trong bối cảnh thị trường phức tạp như hiện nay.

a) Chi phí nhân công:

Để đảm bảo số lượng công nhân thi công công trình như hiện nay, đòi hỏi Công ty phải duy trì lực lượng lao động. Tránh tình trạng công nhân nghỉ việc chuyển sang Nhà thầu khác hoặc tham gia vào các nhóm tự phát.

Công ty phải xây dựng phương án tổ chức lại bộ máy hoạt động của các tổ thợ. Đồng thời xây dựng chính sách đãi ngộ thu hút lao động trực tiếp, hình thành lực lượng ổn định lâu dài. Xây dựng lại định mức đơn giá các công việc thông dụng như nề, sắt, để phân bổ chi phí nhân công hợp lý và tính toán năng suất lao động

b) Chi phí máy móc, thiết bị:

Công ty đã có nguồn công việc ổn định, liên tục. Do vậy, việc đầu tư máy móc, thiết bị đã được khai thác liên tục, có hiệu quả, nhiều thiết bị đã được khấu hao thu hồi vốn nhưng hiện vẫn còn sử dụng tốt. Tuy nhiên, công tác quản lý, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng máy móc chưa tốt làm phát sinh nhiều rủi ro hư hỏng, mất, thất thoát, thậm chí nguy cơ mất an toàn

c) Chi phí vật liệu:

Chi phí vật liệu xây dựng cấu thành phần lớn trong tổng chi phí dự án. Trong thời gian qua, giá các vật liệu xây dựng không có nhiều biến động bất lợi nên rủi ro về chi phí vật liệu nằm nhiều ở thất thoát. Giải quyết vấn đề này là ý thức trách nhiệm của người thực thi phải tuân thủ đúng quy trình ISO

3. Rủi ro về thời tiết

Địa bàn hoạt động của Công ty thường chịu ảnh hưởng lớn về thời tiết. Mùa Hè, thời tiết oi bức, nhiệt độ tăng cao, năng suất lao động trên công trường giảm do phải thay đổi giờ làm và ảnh hưởng đến sức khỏe. Mùa đông thường mưa lũ, bão kéo dài, ảnh hưởng lớn đến tiến độ công trình, gây thiệt hại lớn về tài sản. HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành chủ động xây dựng các giải pháp thi công công trình trong mùa mưa, bão để hạn chế các rủi ro

4. Rủi ro trong quản lý tài chính

a) Rủi ro chậm thanh toán:

Tình hình kinh tế khó khăn, Nhà nước thắt chặt đầu tư công nên nhiều công trình chậm thanh toán của chủ đầu tư trở thành rủi ro tài chính lớn nhất của Công ty.

Vì vậy, yêu cầu đặt ra là Ban điều hành phải phân công đồng bộ các lực lượng thường xuyên (tránh tình trạng công tác thu hồi vốn chủ yếu tập trung vào cuối Quý) làm việc với Chủ đầu tư để nắm chắc thông tin về nguồn vốn, tiến độ thanh toán. Những công trình khi xác định đảm bảo chắc chắn về nguồn vốn phải triển khai rút ngắn thời gian thực hiện công việc, tiến độ thi công. Những công trình khó khăn về tiến độ nguồn vốn phải chủ động làm việc với các Chủ đầu tư, cơ quan chủ quản đầu tư thống nhất các giải pháp, nếu không thống nhất thì cương quyết dừng, giãn tiến độ thi công.

b) Rủi ro nguồn vốn:

Sự khó khăn của thị trường vốn tiềm ẩn rủi ro. Để đảm bảo dòng tiền cho tăng trưởng, Ban điều hành phải thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của HĐQT về mức dự nợ ngân hàng/doanh thu, dự nợ/vốn CSH. Mặc dù, Nhà nước có những chính sách tài khóa tiền tệ nhưng việc tiếp cận nguồn vốn vay vẫn khó khăn. Với định hướng phát triển của Công ty, thì vấn đề tăng vốn trong tương lai là cần thiết. Tăng vốn chủ sở hữu không chỉ đem về nguồn tiền (trong đó có cả thặng dư) mà còn cải thiện mạnh các chỉ số tài chính. Ngoài ra, vấn đề lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược để tham gia vào Công ty cũng là vấn đề cần được tính toán thực hiện.

Hiện tại uy tín của Công ty được các tổ chức tín dụng đánh giá cao, có thiện chí đề nghị Công ty hợp tác lâu dài. Những năm qua, mối quan hệ tín dụng chỉ mới dừng lại ở việc vay vốn phục vụ SXKD. Thời gian đến, cần lựa chọn các tổ chức tín dụng có tiềm năng, tiềm lực để nâng tầm thành đối tác đầu tư chiến lược.

5. Rủi ro trong quản lý bộ máy

Với tốc độ tăng trưởng nhanh trong những năm qua, quản lý bộ máy cần phải coi trọng. Năng lực của đội ngũ cán bộ chủ chốt hiện tại chưa đáp ứng với quy mô phát triển lớn hơn. Công tác đào tạo được Công ty triển khai có hiệu quả. Hệ thống các cơ chế quy trình quản trị nội bộ được thường xuyên sửa đổi, bổ sung phù hợp với yêu cầu phát triển. Tuy vậy, tính thực thi vẫn chưa cao do công tác phổ biến chưa thường xuyên

Địa bàn hoạt động của Công ty rộng, nhiều đầu mối trực thuộc nên việc quản lý vẫn còn theo cách truyền thống. Thời gian đến phải triển khai ứng dụng hệ thống ERP vào hoạt động của Công ty giúp việc kiểm soát, tiết kiệm thời gian, chi phí

6. Rủi ro trong quản trị nguồn nhân lực

Chính sách lương, đãi ngộ của Công ty có nhiều lợi thế. Điều đó bảo đảm tính ổn định của lực lượng lao động những năm qua và thu hút nhân sự mới. Tuy nhiên, quản trị hệ thống lương bổng vẫn chưa phù hợp với năng lực, trình độ của một số nhân viên, điều chỉnh lương chưa kịp thời.

Mặc dù HĐQT đã có chủ trương xây dựng chính sách đãi ngộ riêng cho cán bộ luôn hoàn thành nhiệm vụ trở lên và chính sách thu hút lực lượng lao động trực tiếp. Tuy nhiên vấn đề thực hiện vẫn chưa thật sự đồng bộ. Hệ thống đánh giá chất lượng cán bộ được xây dựng bài bản, triển khai thực hiện hằng tháng. Vấn đề xác định "năng lực lõi và tay nghề" chưa được quan tâm để khơi dấy và phát huy sở trường của từng người



Nhà điều hành Công ty Lưới điện miền Trung Tây Nguyên



Thảo luận nhóm Chương trình đào tạo cán bộ quản lý



BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH: (KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2014)

- Dự báo tăng trưởng ngành XD đến 2016
- Mục tiêu, chỉ tiêu 2014

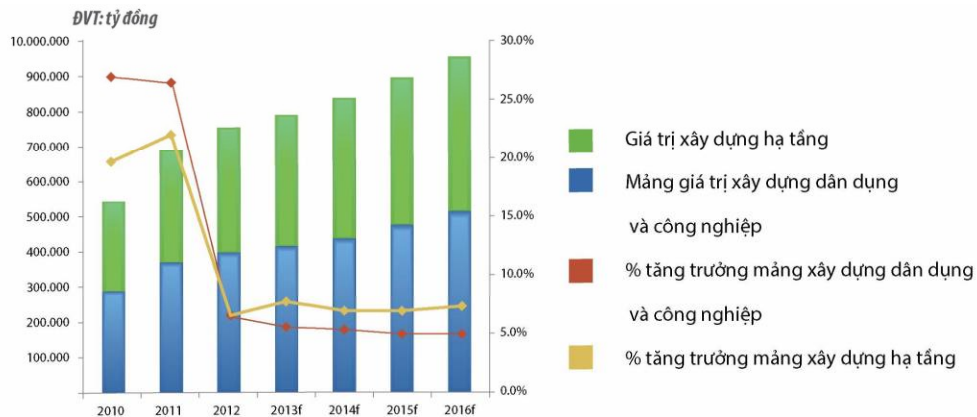


DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG NGÀNH XÂY DỰNG ĐẾN 2016

Theo Tổng cục Thống kê và Business Monitor International, mặc dù giá trị sản lượng ngành xây dựng Việt Nam vẫn tăng, nhưng tăng trưởng của ngành từ năm 2013 và các năm về sau không còn trở lại thời kỳ tăng trưởng nóng lên trên 20% như những năm trước đó.

Tăng trưởng ngành xây dựng đến 2016

TỶ ĐỒNG	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016
Giá trị ngành xây dựng	545.200	676.400	720.200	770.521	820.655	872.527	928.700
% tăng trưởng	23,1%	24,1%	6,5%	7,0%	6,5%	6,3%	6,4%
Giá trị mảng xây dựng hạ tầng	251.337	317.908	338.500	357.522	376.681	395.255	414.200
% tăng trưởng	26,7%	26,5%	6,5%	5,6%	5,4%	4,9%	4,8%
Giá trị mảng xây dựng DD&CN	293.863	358.492	381.700	412.999	443.974	477.272	514.500
% tăng trưởng	20,0%	22,0%	6,5%	8,2%	7,5%	7,5%	7,8%



Nguồn: Tổng cục Thống kê và Business Monitor International (BMI)

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2014

Phương châm hành động: RÕ RÀNG - AN TOÀN - ĐOÀN KẾT

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU:

Mục tiêu:

Tiếp tục ổn định và phát triển các thị trường hiện có và các thị trường đang mở rộng khu vực Bắc Trung bộ, Nam Trung bộ và tây Nguyên.

Tham gia đấu thầu, trúng thầu đạt 1.000 tỷ đồng.

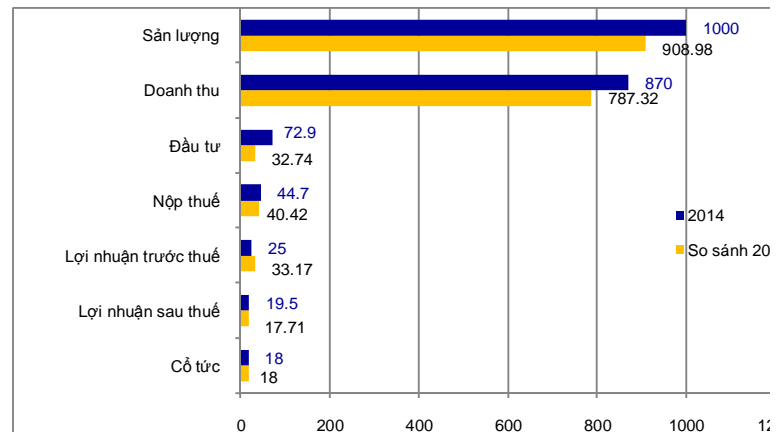
Phân khúc các công trình có vốn đầu tư của tư nhân, FDI chiếm tối thiểu 25%/tổng giá trị sản lượng xây lắp Tập trung đầu tư nguồn lực để phát triển Công ty Meico, Nhà máy Bê tông thành đơn vị mạnh, có tính độc lập cao.

Cân đối dòng tiền để đảm bảo SXKD, dư nợ cả năm không vượt quá 10%/doanh thu.

Tập trung xây dựng lực lượng để có năng lực cạnh tranh cao.

Chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	2013	2014
Sản lượng (tỷ đồng)	908,98	1.000
Doanh thu (tỷ đồng)	787,32	870
LN trước thuế (tỷ đồng)	33,17	25
LN sau thuế (tỷ đồng)	17,71	19,50
Đầu tư (tỷ đồng)	32,74	72,90
Nộp thuế	40,32	44,70
Thu nhập BQ (triệu đg/người/tháng)	5,9	6,5
Cổ tức (%)	18	18



Ghi chú: Chỉ tiêu đầu tư bao gồm đầu tư thiết bị 22,01 tỷ đồng (thiết bị xây lắp + Bê tông) và hạ tầng KĐT số 3 ĐNĐN là 50,88 tỷ đồng

4.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT: KẾT QUẢ NĂM 2013

- Những việc làm tốt
- Những vấn đề cần hoàn thiện
- Các cuộc họp
- Các hoạt động chính 2013
- Đánh giá Ban điều hành
- Thù lao 2013



Harmony Tower – Đà Nẵng

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Năm 2013, Hội đồng quản trị đã triển khai thành công các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, cụ thể: sản lượng thực hiện trên 908 tỷ đồng (đạt 101%, tăng 110% so với năm 2012), doanh thu thực hiện trên 787 tỷ đồng (chiếm 98%, tăng 105% so với năm 2012), lợi nhuận trước thuế thực hiện trên 33 tỷ đồng (đạt 151%, tăng 153% so với năm 2012), lợi nhuận sau thuế đạt trên 17 tỷ đồng (đạt 107%, tăng 108% so với năm 2012).

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Những việc đã làm tốt:

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của Công ty cao hơn năm 2012.
- Thực hiện công tác chi trả cổ tức, trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận theo đúng cam kết.
- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chuyên sâu từng lĩnh vực, qua đó thành viên HĐQT kiêm nhiệm đảm bảo sự cân bằng giữa công việc giám sát và công việc quản lý khi thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện chiến lược phát triển thị trường tại khu vực Bình Định, Phú Yên, ĐăkLăk, quay trở lại địa bàn Quảng Bình, chuẩn bị tốt các nguồn lực mở rộng địa bàn khu vực khác và phân khúc hạ tầng kỹ thuật (khai thác đất đồi, thi công hạ tầng).
- Về cơ cấu ngành nghề: Tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng dần tỷ trọng về SXKD VLXD (mục tiêu đến năm 2015 tỷ trọng SXKD VLXD chiếm từ 15% đến 20%/doanh thu) nhằm đảm bảo an toàn, ổn định trong cơ cấu ngành nghề, trong đó: Tập trung phát triển Công ty CP Meico, Nhà máy Bê tông Vinaconex 25, khai thác đất đồi, đá xây dựng cung cấp cho dự án đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.
- Thực hiện chương trình tinh lọc lao động: Sàng lọc, củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ trí thức có tri thức và "tinh nhuệ" (có kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, có tư duy - sáng tạo, trí tuệ, tâm huyết và đam mê công việc)... thành bộ máy tinh gọn hơn nhằm đạt được mục tiêu trở thành doanh nghiệp có thương hiệu mạnh và đẳng cấp trong lĩnh vực xây dựng. Đối với những trường hợp không đáp ứng yêu cầu công việc thì người lao động được hưởng chế độ dôi dư thỏa đáng.
- Tham gia đấu thầu, thắng thầu đến 31/12/2013 đạt 818,47 tỷ đồng, giá trị công trình chuyển tiếp sang 2014 trên 700 tỷ đồng, chuẩn bị công tác đấu thầu đến 30/6/2014 đảm bảo trúng thầu 700 đến 1.000 tỷ đồng.
- Việc sử dụng tổng quỹ lương không vượt quá 5%/doanh thu; việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Hội đồng quản trị đã phê duyệt phương án góp vốn để tăng vốn điều lệ vào Công ty Cổ phần Meico từ 10 tỷ lên 20 tỷ đồng; cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Vinaconex 25 tại Công ty cổ phần Meico; các thủ tục đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công ty CP Meico theo quy định của pháp luật hiện hành.
- HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai đầu tư hạ tầng dự án KĐT số 3 Điện Nam - Điện Ngọc mang tính đồng bộ, tạo điểm nhấn phục vụ khai thác hiệu quả dự án. Đối với việc đầu tư nâng cao năng lực thiết bị, HĐQT chỉ thực hiện theo danh mục đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua với giá trị 32,7 tỷ đồng/41 tỷ đồng. Riêng đối với việc đầu tư máy bơm bê tông tĩnh, HĐQT xét thấy việc triển khai trong năm 2013 chưa hiệu quả nên chuyển sang năm 2014.



1. Những việc đã làm tốt (tiếp theo)

- Hoạt động tài chính: Thực hiện theo đúng cam kết trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2013: Đến 31/12/2013 dư nợ ngân hàng không vượt quá 10%/doanh thu, nợ phải thu không quá 17% doanh thu năm 2013.
- Hệ thống các cơ chế quy chế đã sửa đổi, bổ sung, ban hành kịp thời, quản trị, kiểm soát Công ty hiệu quả hơn so với năm 2012. Đặc biệt các Phòng, Ban chức năng đã phát huy tối đa vai trò kiểm tra, kiểm soát, đánh giá, tham mưu; đồng thời hỗ trợ tích cực cho đơn vị những vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Ban.
- Tổ chức các hoạt động hướng đến kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty: Phát động phong trào thi đua theo từng quý và những công trình trọng điểm; tổ chức cuộc thi viết về đề tài kỷ niệm 30 năm; tổ chức các hoạt động thể thao nội bộ và giao lưu bên ngoài, các hoạt động văn nghệ, tham quan kết hợp giao lưu học tập kinh nghiệm.
- Tham gia ủng hộ hoạt động xã hội từ thiện, vận động quyên góp với trên 01 tỷ đồng. Thông qua công tác này đã tiến hành các hoạt động quảng bá, tuyên truyền về uy tín, thương hiệu của Vinaconex 25 tại các địa bàn mà Công ty đang và sẽ hoạt động nhằm phục vụ có hiệu quả cho hoạt động SXKD của Công ty.

- CT.HĐQT thay mặt HĐQT bám sát mọi hoạt động của Công ty và thường xuyên:
 - Chỉ đạo những công trình khi xác định đảm bảo chắc chắn về nguồn vốn phải triển khai rút ngắn thời gian thực hiện công việc, tiến độ thi công. Những công trình khó khăn về tiến độ nguồn vốn phải chủ động làm việc với các Chủ đầu tư, cơ quan chủ quản đầu tư thống nhất các giải pháp, nếu không thống nhất thì cương quyết dừng, giãn tiến độ thi công.
 - Hỗ trợ Ban điều hành trong việc tăng cường các hoạt động đối ngoại để nắm bắt thông tin những dự án, công trình. Đồng thời đưa ra những chỉ đạo, quyết định những vấn đề trong công tác tìm kiếm việc làm, điều hành hoạt động SXKD, nhân sự, tài chính, kỹ thuật, đầu tư, đối nội, đối ngoại... trên cơ sở đó giúp Ban điều hành triển khai có hiệu quả hoạt động SXKD.
 - Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết thanh toán, tạm ứng gắn với trách nhiệm thu hồi vốn của từng đơn vị, từng công trình, theo hợp đồng giao khoán, chi phí sản xuất thực tế, hiệu quả, công nợ phải trả; cân đối thu chi. Đồng thời thường xuyên phân tích đánh giá hệ số thanh toán, vòng quay vốn, kế hoạch sử dụng dòng tiền theo tháng, quý; tích tỷ lệ thu hồi vốn/doanh thu, việc phân bổ dòng tiền trên từng lĩnh vực hoạt động; tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi... Trên cơ sở đó đã quản trị có hiệu quả dòng tiền phục vụ SXKD, phòng ngừa rủi ro.

2. Những vấn đề cần hoàn thiện:

Đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT nhưng hầu hết là kiêm nhiệm nên các thành viên khác chủ yếu tập trung công tác điều hành sản xuất; hầu hết các hoạt động định hướng chiến lược, chỉ đạo, kiểm soát, quản trị Công ty chỉ tập trung vào CT.HĐQT. Vấn đề này, HĐQT sẽ tính toán và khắc phục vào năm 2014.

Các hoạt động truyền thông, công tác xã hội ở địa bàn mới chưa triển khai nhiều nên chưa thâm nhập sâu, chưa tạo dựng uy tín vững chắc. HĐQT sẽ tiếp tục nghiên cứu và triển khai đồng bộ.



TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Vương Công San	CT.HĐQT	21	100%
2	Ông Đinh Việt Tùng	UV.HĐQT	19	95%
3	Ông Trịnh Văn Thật	UV.HĐQT	21	100%
4	Ông Nguyễn Xuân Nhân	UV.HĐQT	21	100%
5	Ông Phạm Bá Trung	UV.HĐQT	21	100%

Ông Đinh Việt Tùng do bận công tác đột xuất và do cơ sở số 11 nên không tham gia họp HĐQT và đã có báo cáo CT.HĐQT đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)

3. Các hoạt động chính của HĐQT năm 2013

- Năm 2013, HĐQT đã tổ chức 21 cuộc họp, trong đó có 04 cuộc họp thường kỳ (01 thành viên vắng mặt vì do cơn bão số 11, đã báo cáo HĐQT đúng quy định) và 17 cuộc họp khác giải quyết các công việc SXKD theo đề nghị của Tổng Giám đốc; tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT 36 vấn đề thay cho việc tổ chức cuộc họp, ban hành 30 Nghị quyết, 77 Quyết định. Trong tâm là:
 - ✓ Thông qua trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính để bổ sung vào vốn Chủ sở hữu.
 - ✓ Thông qua KH SXKD Bê tông và Mỏ đá 2013.
 - ✓ Bổ nhiệm lại các thành viên Ban điều hành theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính.
 - ✓ Chủ trương Đại hội Công ty Meico. Đề cử nhân sự ứng cử vào HĐQT, BKS Công ty Cp Meico. Góp vốn tăng vốn điều lệ và thay đổi cơ cấu người đại diện quản lý phần vốn của Công ty Mẹ tại Công ty CP Meico; chủ trương liên quan đến hoạt động của Công ty CP Meico về công tác Nhân sự, việc làm, thiết bị.
 - ✓ Thông qua chủ trương bán thanh lý xe ô tô con nhãn hiệu Honda Accord, Biển kiểm soát 92K-2078; Nhà làm việc Công ty tại Núi Thành. Đầu tư đốt cần cầu tháp.
 - ✓ Định hướng phát triển xây lắp đến 2015. Định hướng phát triển Bê tông thương phẩm đến 2016.
 - ✓ Đánh giá chất lượng cán bộ từng Quý; khen thưởng tập thể cá nhân đặc biệt xuất sắc.
 - ✓ Giải pháp thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo - phát triển đội ngũ cán bộ từ nhóm trưởng, phụ trách bộ phận, tổ trưởng trở lên giai đoạn 2013 – 2015.
 - ✓ Vấn đề bố trí, sắp xếp nhân sự.
 - ✓ Triển khai phương án Tin học hóa ứng dụng công tác quản lý nhân sự - hành chính của Công ty
 - ✓ Công tác tinh lọc lực lượng lao động, phương án giải quyết lao động dôi dư năm 2013.
 - ✓ Các hoạt động liên quan đến kỷ niệm 30 năm thành lập Công ty
 - ✓ Phê duyệt khai thác dự án KĐT số 3 ĐTM Điện Nam – Điện Ngọc đợt 5, đợt 6 (lần 1 và 2); lựa chọn Sàn khai thác đất (lần 5) dự án ĐN-ĐN; thi công lát Gạch vỉa hè đường 34m dự án ĐN-ĐN; đầu tư trạm bơm nước, nộ tiền sử dụng đất; hạng mục Cây xanh; hạng mục tường ra bao quanh khu nghĩa trang; trạm biến áp; thiết kế mẫu quảng cáo; đệm cát lát gạch vỉa hè; bù giá các tuyến đường, khu tái định cư, hộp Collector; hạng mục lát gạch vỉa hè; mặt đường thảm nhựa, ống buy nước
 - ✓ Việc tổ chức thi công công trình ĐH Quy Nhơn; sáp nhập BCH CT1 vào BCH số 6.
 - ✓ Ban hành Điều lệ Công ty. Ban hành quy chế: Quy chế Tổ thư ký, Quy chế Ban Chiến lược thương hiệu – ATLD, Quy chế Chi tiêu nội bộ, Quy chế quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung), Quy chế Hội đồng quản trị (sửa đổi, bổ sung), Quy chế Ban điều hành (sửa đổi, bổ sung), Quy chế tiền lương, tiền thưởng (sửa đổi, bổ sung), Quy chế và tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ (sửa đổi, bổ sung), Quy chế Công bố thông tin (sửa đổi, bổ sung), Quy chế người đại diện theo ủy quyền phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp, Quy chế các Phòng, ban chức năng, Quy chế thi đua khen thưởng, Thỏa ước lao động tập thể, sửa đổi hệ thống ISO 9001-2008, phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT.
 - ✓ Định hướng chiến lược phát triển của Công ty đến 2020, 2015 và kế hoạch SXKD 2014.
 - ✓ Bàn về chủ trương tăng vốn điều lệ.
 - ✓ Phương án vay vốn và sử dụng nguồn vốn vay tại các ngân hàng.
 - ✓ Vấn đề thu lao HĐQT, Ban kiểm soát. Thưởng cho thành viên HĐQT, BKD, Ban điều hành. Thanh toán tiền lương còn lại các thành viên Ban điều hành đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch.



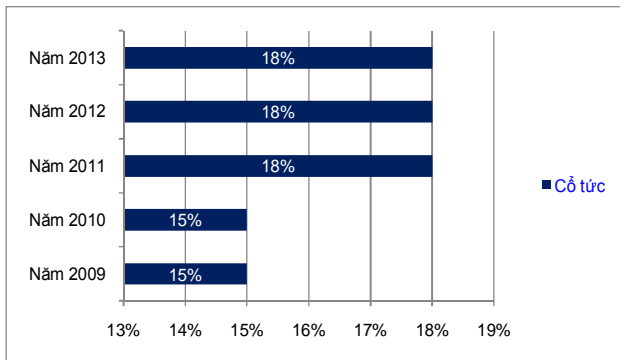
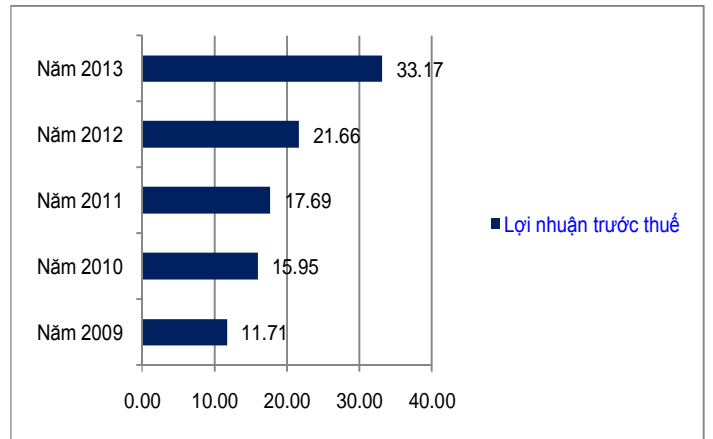
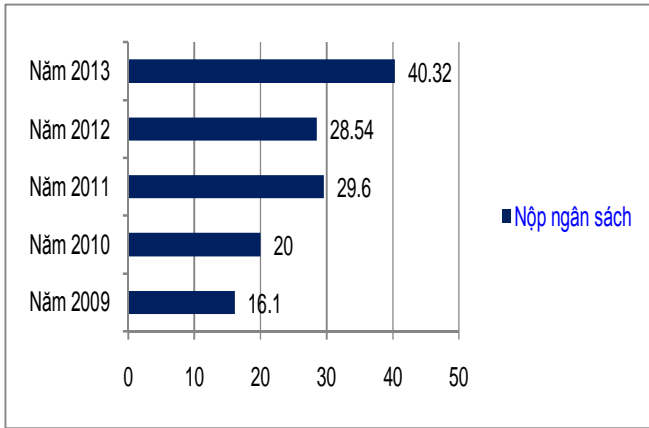
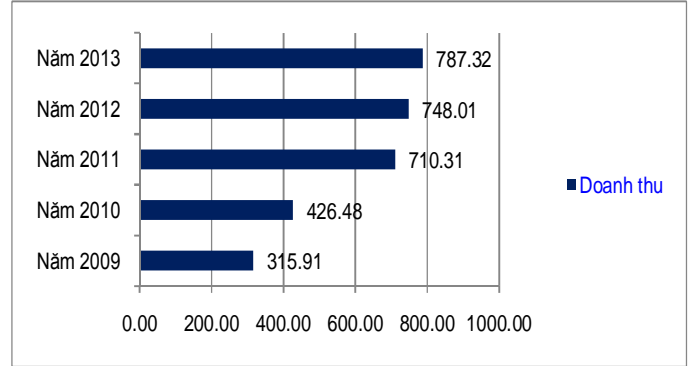
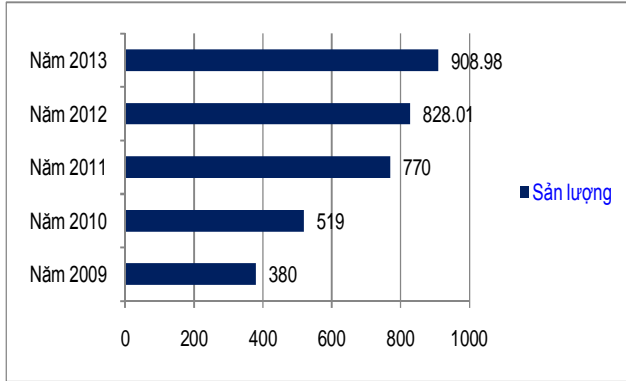
Một góc nhìn Khu nghỉ dưỡng Lăng Cô - Ban tài chính quản trị Trung ương

- Chủ tịch HĐQT đã ban hành 02 Chỉ thị, thay mặt HĐQT tổ chức các cuộc họp giao ban, ban hành 14 Thông báo kết luận, chỉ đạo; 69 nội dung chỉ đạo, định hướng các vấn đề để Ban điều hành triển khai thực hiện cụ thể:
 - ✓ Chiến lược phát triển Công ty đến 2015 trên lĩnh vực Xây lắp: Định hướng và giải pháp.
 - ✓ Trực tiếp và chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành trong việc tìm kiếm các nguồn dự án công trình.
 - ✓ Rà soát và xác định chắc chắn các chỉ tiêu kế hoạch 2013 và phân khai giá trị từng Quý. Giá trị công trình chuyển tiếp sang năm 2013 và công trình mới dự kiến sẽ ký kết trong từng Quý.
 - ✓ Công nợ phải thu của các công trình và xác định chắc chắn giá trị thực hiện được của từng Quý trong năm.
 - ✓ Kiểm soát mức dư nợ ngân hàng theo không vượt quá 10%/doanh thu thực hiện
 - ✓ Chương trình tinh lọc cán bộ, tiền lương năm 2013. Thông qua chủ trương đề TGD bổ nhiệm CHT BCH CT VCB Quảng Bình, 02 Phó GD Nhà máy Bê tông, Phó phòng ĐT&QLDA, Trưởng phòng TCNS, Chánh VP Công ty, CHT BCH CT Sundy Beach, bổ nhiệm kế toán trưởng Công ty Meico, miễn nhiệm 01 Phó TGD Meico.
 - ✓ Xây dựng tiêu chí, xếp hạng chức danh cán bộ và điều chỉnh tiền lương 2013.
 - ✓ Rà soát lại các quy chế nội bộ để làm rõ quy trình phối hợp công việc giữa các Bộ phận, phòng ban, đơn vị, cá nhân. Các chế tài về thưởng – phạt.
 - ✓ Đánh giá hoạt động của Nhà máy Bê tông Vinaconex 25 năm 2012 triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm 2013; Đánh giá hoạt động 06 tháng đầu năm 2013, triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2013 và định hướng phát triển 2014 – 2015: Tính toán tăng giá trị, rút ngắn thời gian khấu, củng cố – phát triển nhân sự, chế độ chính sách, máy móc thiết bị, kinh doanh..., giải pháp về mở rộng, chiếm lĩnh thị trường.
 - ✓ Các định hướng, chủ trương của Công ty Meico năm 2013 đến 2015; vấn đề tăng vốn điều lệ, xây dựng trụ sở; nhân sự, tài chính, thị trường, đối tác, khách hàng; tính pháp lý trong việc hỗ trợ từ Công ty Mẹ cho Meico... Xử lý những vấn đề về công nợ giữa Công ty Mẹ và Công ty Meico, ĐHĐCĐ bất thường để bầu BKS Công ty Meico.
 - ✓ Dự án Điện Nam – Điện Ngọc: Công tác hồ sơ thủ tục, thi công các hạng mục đảm bảo tính đồng bộ phục vụ khai thác, công tác quảng cáo, tiếp thị, làm việc với UBND tỉnh Quảng Nam, các ngành và Nhà đầu tư khác giải quyết những vướng mắc.
 - ✓ Tăng giá trị hợp nhất của Công ty CP Meico, Mỏ đá, Bê tông.
 - ✓ Đắt đòi K94, K95, nguồn cát san lấp.
 - ✓ Các hoạt động thi đua hướng đến kỷ niệm 30 năm thành lập Công ty.
 - ✓ Phổ biến, quán triệt các Nghị quyết của Đảng, chính sách PL Nhà nước; quy chế nội bộ Công ty.
 - ✓ Hỗ trợ Vinaconex 17, Vinaconex Quyết Thắng gắn với chiến lược mở rộng thị trường của Công ty tại địa bàn miền Trung Tây Nguyên.
 - ✓ Chủ trương bố trí, sắp xếp Văn phòng Tòa nhà Công ty tại Quảng Nam; đề xuất phương án đối với Nhà làm việc của Công ty tại Núi Thành.
 - ✓ Việc hợp tác với Vinaconex Đà Nẵng về Mỏ đá Hốc Khê.
 - ✓ Chỉ đạo với người đại diện phần vốn góp của Vinaconex 25 tại Công ty CP Meico, Vinaconex Dung Quất, Vinaconex Xuân Mai tại Đà Nẵng tham gia và có ý kiến đánh giá kết quả hoạt động SXKD 2012 và kế hoạch SXKD 2013.
 - ✓ Các giải pháp thi công công trình bù tiến độ, giải pháp thi công mua mưa bão.
 - ✓ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư, hiệu quả sử dụng thiết bị; vấn đề dự kiến đầu tư trạm trộn bê tông tại Quảng Nam.
 - ✓ Chính sách hỗ trợ CBCNV mua đất dự án ĐNĐN.
 - ✓ Công bố thông tin: Các báo cáo về quản trị Công ty, Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính...
 - ✓ Trả cổ tức 2012.
 - ✓ Những vấn đề liên quan để công tác xã hội, từ thiện, hoạt động của công đoàn, đoàn thanh niên...
 - ✓ Vế phương án đầu tư Showroom vật liệu xây dựng.
 - ✓ Đào tạo tiếng Anh, đào tạo cho cán bộ quản lý, cán bộ quy hoạch.
 - ✓ Các hoạt động nhân tuần lễ quốc gia về ATLĐ.
 - ✓ Hoạt động tham quan trong và ngoài nước.

So sánh tốc độ tăng trưởng 5 năm

ĐVT: Tỷ đồng

<u>Chỉ tiêu chính</u>	<u>Năm 2009</u>	<u>Năm 2010</u>	<u>Năm 2011</u>	<u>Năm 2012</u>	<u>Năm 2013</u>
Sản lượng	380	519	770	828,01	908,98
Doanh thu	315,91	426,48	710,31	748,01	787,32
Nộp ngân sách	16,1	20	29,6	28,54	40,32
Lợi nhuận trước thuế	11,71	15,95	17,69	21,66	33,17
<u>Cổ tức</u>	<u>15.00%</u>	<u>15.00%</u>	<u>18.00%</u>	<u>18.00%</u>	<u>18.00%</u>



Trung tâm điều dưỡng người có công miền Trung

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC

- HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua Nghị quyết, Quyết định, các văn bản và cách thức chỉ đạo khác theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty và các qui chế quản trị nội bộ đã ban hành.
- Tham gia và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban điều hành hoặc những cuộc họp chuyên đề, đề án, dự án để trình Hội đồng quản trị. Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao trong chủ trương và biện pháp thực hiện.
- Tham gia và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng chức năng về đánh giá chất lượng cán bộ, thi đua khen thưởng, công tác tổ chức nhân sự, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm công tác trọng tâm trọng điểm.
- Tổng Giám đốc đã giải quyết công việc nhanh, kịp thời, tính quyết đoán cao. Từng thành viên thể hiện tốt vai trò giúp việc cho TGD, chủ động triển khai công việc được phân công, những vấn đề khó khăn, vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền đã tích cực báo cáo TGD kịp thời và bàn bạc giải pháp, tạo ra sự đồng thuận cao.

Đánh giá hoạt động Ban điều hành năm 2013

- Ban điều hành đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị
- Ban Điều hành đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu và nhiệm vụ SXKD năm 2013
- Công tác điều hành SXKD đã chuyển biến tích cực hơn so với năm 2012. Ban điều hành đã phân công nhiệm vụ từng thành viên phù hợp với lĩnh vực, địa bàn và năng lực của từng thành viên. Tổng Giám đốc điều hành tổng thể hoạt động của Công ty, tập trung vào việc mở rộng, thiết lập và duy trì tốt các mối quan hệ, tích cực tìm kiếm việc làm và quản trị Công ty. Đồng thời đã phân quyền và ủy thác công việc cho các thành viên Ban điều hành, kiểm soát hoạt động của Công ty thông qua kết quả công việc được phân công cho các thành viên BĐH, giúp các thành viên BĐH chủ động và linh hoạt hơn so với năm 2012

Một số vấn đề cần điều chỉnh:

Năng lực của cán bộ chủ chốt để đáp ứng với yêu cầu phát triển của Công ty ở quy mô lớn hơn còn hạn chế. Khả năng nhận biết, phán đoán, xử lý các tình huống khi đối thoại với đối tác khách hàng còn thấp, thiếu độ nhạy bén, linh hoạt và tự tin

III. VỀ THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2013:

Tổng thù lao của HĐQT	: 150.000.000 đồng/năm
Trong đó, thù lao của Chủ tịch HĐQT	: 30.000.000 đồng/năm
Các thành viên còn lại (04 người)	: 48.000.000 đồng/năm



CÁC VĂN BẢN CỦA HĐQT BAN HÀNH NĂM 2013

STT	Loại văn bản	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng ban hành	Trích yếu nội dung
1	Quyết định	04 QĐ/VC25-TĐKT	4/1/2013	QĐ khen thưởng đột xuất Tập thể CB CNV Nhà Máy bê tông Vinaconex 25
2	Nghị Quyết	09 NQ/VC25-HĐQT	16/1/2013	Thông qua kế hoạch SXKD 2013 của Mỏ đá Vinaconex 25
3	Quyết định	25 QĐ/VC25-HĐQT	13/3/2013	Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Cty Vinaconex 25
4	Quyết định	36 QĐ/VC25-HĐQT	18/1/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt chọn đơn vị và kinh phí lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết phân lô 1/500 DA: ĐNĐN
5	Nghị Quyết	91 NQ/2012/VC25-HĐQT	29/12/2012	Nghị quyết của HĐQT Thông qua phương án chi bù lương phần chênh lệch tăng thêm cho CB CNV đng hưởng lương khoán cố đóng BHXH, BHYT và BHTN năm 2012
6	Quyết định	118 QĐ/VC25-HĐQT	22/2/2013	QĐ cử cán bộ tham dự chương trình đào tạo Quản trị Công ty đại chúng
7	Quyết định	122 QĐ/VC25-HĐQT	25/2/2013	Quyết định về giao nhiệm vụ ông Nguyễn Văn Lương
8	Nghị Quyết	144 NQ/2013/VC25/HĐQT	1/3/2013	Nghị Quyết thông qua chủ trương đầu tư CT Trạm bơm cấp nước sinh hoạt GDD Khu phía nam ĐTM ĐN - ĐN
9	Nghị Quyết	145 NQ/2013/VC25-HĐQT	20/1/2013	Nghị quyết của HĐQT Thông qua chủ trương bán thanh lý xe ô tô con nhãn hiệu Accord, biển kiểm soát 92K - 2078
10	Quyết định	149 QĐ/VC25-HĐQT	5/3/2013	QĐ của HĐQT Thành lập ban chuẩn bị - tổ chức các hoạt động thi đua lập thành tích kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty xây lắp số 3 - Vinaconex 25 (13/4/1984 - 13/4/2014)
11	Quyết định	174 QĐ/VC25-HĐQT	4/1/2013	QĐ của HĐQT Thống nhất thông qua việc lựa chọn sàn giao dịch bất động sản khai thác đất DA ĐNĐN
12	Nghị Quyết	196 NQ/VC25-HĐQT	18/3/2013	Nghị quyết của HĐQT Thống nhất cơ cấu và đề cử nhân sự tham gia ứng cử vào HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty Meico nhiệm kỳ 2013 - 2018
13	Quyết định	221 QĐ/VC25-HĐQT	11/3/2013	QĐ của HĐQT Thành lập BCH CT Sun home
14	Quyết định	248 QĐ/VC25-TĐKT	26/3/2013	QĐ của Chủ tịch HĐQT khen thưởng tập thể cán bộ - công nhân viên và người lao động thi công tại CT Vietinbank
15	Quyết định	249 QĐ/VC25-HĐQT	22/3/2013	QĐ của HĐQT cử Nguyễn Thanh Hải đi công tác tại nước ngoài
16	Quyết định	279 QĐ/VC25-HĐQT	9/1/2013	QĐ của HĐQT Phê duyệt lựa chọn đơn vị thực hiện gói thầu LG03: Thi công lát gạch vỉa hè tuyến đường 34m
17	Quyết định	280 QĐ/VC25-HĐQT	27/3/2013	QĐ của HĐQT Phê duyệt đơn vị tư vấn thẩm tra hồ sơ khảo sát, báo cáo kinh tế kỹ thuật. Trạm bơm cấp nước sinh hoạt ĐTM ĐNĐN
18	Quyết định	290 QĐ/VC25-HĐQT	28/3/2013	QĐ của HĐQT về việc thành lập BCH CT Trường Đại học Quy Nhơn
19	Quyết định	291 QĐ/VC25-TCHC	1/4/2013	Quyết định Phân công công tác Văn Phú Thịnh (Phòng Đấu thầu và QLDA) Từ ngày 01/4/2013
20	Công văn	301 CV/VC25-HĐQT	9/4/2013	Chuẩn bị số liệu làm việc
21	Quyết định	329 QĐ/VC25-HĐQT	7/3/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt chủ trương thanh lý văn phòng làm việc và nhà ở tập thể
22	Nghị quyết	460 NQ/VC25-HĐQT	13/4/2013	NQ của HĐQT thông qua kết qur SXKD quý II/2013, chương trình công tác quý II/2013 và một số nội dung khác
23	Quyết định	471 QĐ/VC25-HĐQT	26/3/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt bán thanh lý văn phòng làm việc và nhà ở tập thể
24	Quyết định	473 QĐ/VC25-HĐQT	22/4/2013	QĐ của HĐQT Sáp nhập BCH CT CT1 vào BCH CT số 6
25	Quyết định	482 QĐ/VC25-HĐQT	24/4/2013	Quyết định phê duyệt đơn vị và kinh phí tư vấn giám sát thi công xây dựng gói thầu TR02: Giám sát thi công xây tường bao quanh khu nghĩa trang
26	Quyết định	505 QĐ/VC25-HĐQT	3/5/2013	QĐ của HĐQT Phê duyệt hồ sơ dự toán điều chỉnh bổ sung Hạng mục: Đệm cát, lát gạch vỉa hè KĐT ĐNĐN
27	Thông báo	506 TB/VC25-HĐQT	3/5/2013	Thông báo giao nhiệm vụ chuẩn bị kỷ niệm 30 năm thành lập Công ty Xây lắp số 3 - Vinaconex 25
28	Quyết định	522 QĐ/VC25-HĐQT	16/4/2013	QĐ phê duyệt hồ sơ dự toán bù giá lương nhân công, lương thợ máy
29	Quyết định	523 QĐ/VC25-HĐQT	16/4/2013	QĐ phê duyệt hồ sơ dự toán bù giá lương nhân công, lương thợ máy CT: Khu tái định cư
30	Quyết định	524 QĐ/VC25-HĐQT	16/4/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt hồ sơ dự toán bù giá lương nhân công, lương thợ máy DA BQL ĐN - ĐN
31	Quyết định	525 QĐ/VC25-HĐQT	16/4/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt hồ sơ dự toán bù giá lương nhân công, lương thợ máy
32	Quyết định	526 QĐ/VC25-HĐQT	16/4/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt hồ sơ dự toán bù giá lương nhân công, lương thợ máy

STT	Loại văn bản	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng ban hành	Trích yếu nội dung
33	Quyết định	529 QĐ/VC25-HĐQT	6/5/2013	QĐ của HĐQT Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và nhiệm vụ Công ty CP Vinaconex 25
34	Nghị quyết	560 NQ/VC25-HĐQT	11/4/2013	Nghị quyết của HĐQT Thông qua chủ trương đầu tư đốt cần cầu tháp
35	Quyết định	562 QĐ/VC25-HĐQT	15/.../2013	QĐ của HĐQT phê duyệt dự án báo cáo đầu tư đốt cần cầu tháp phục vụ thi công CT
36	Quyết định	562 QĐ/VC25-HĐQT	22/1/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt đơn vị thực hiện thiết kế quảng cáo và chi phí thiết kế quảng cáo phục vụ khai thác kinh doanh thuộc dự án ĐN - ĐN
37	Quyết định	568.QĐ/VC25-HĐQT	6/5/2013	QĐ của HĐQT về phê duyệt đơn vị trúng thầu mua sắm 15 đốt cần cầu tháp thuộc dự án đầu tư đốt cần cầu tháp phục vụ thi công công trình
38	Quyết định	586.QĐ/VC25-HĐQT	10/5/2013	QĐ của HĐQT về góp vốn để tăng vốn điều lệ vào Cty Meico năm 2013 và thay đổi cơ cấu nhân sự tham gia quản lý phần vốn của Cty CP VC25 tại Cty meico
39	Nghị quyết	615 NQ/VC25-HĐQT	18/5/2013	Thông qua việc đề nghị thành lập liên danh Vinaconex 25, VC17, Vinaconex Quyết Thắng
40	Quyết định	619 QĐ/VC25-HĐQT	17/5/2013	QĐ HĐQT phê duyệt đơn vị trúng chào giá mua tài sản thanh lý: xe 92K - 2078
41	Quyết định	620 QĐ/VC25-HĐQT	17/5/2013	QĐ phê duyệt đơn vị trúng chào giá mua thanh lý tài sản trên đất gồm: văn phòng làm việc và nhà ở tập thể tại Núi Thành, Quảng Nam
42	Quyết định	687 QĐ/VC25-HĐQT	20/5/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt kế hoạch đấu thầu điều chỉnh gói thầu LG02: Thi công lát gạch vỉa hè khu vực phía nam và gói thầu LG04: thi công lát gạch vỉa hè khu vực phía bắc và tuyến đường 27m, thuộc dự án KĐT Điện Nam - Điện Ngọc
43	Quyết định	710 QĐ/VC25-HĐQT	10/6/2013	QĐ của HĐQT Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chiến lược - Thương hiệu và An toàn LĐ thuộc Cty CP Vinaconex 25
44	Quyết định	812 QĐ/VC25-TĐKT	15/7/2013	QĐ về việc tặng giấy khen của Công ty CP Vinaconex 25 năm 2012
45	Nghị quyết	813 NQ/VC25-HĐQT	12/7/2013	Nghị quyết thông qua định hướng, giải pháp phát triển thị trường xây lắp 6 tháng cuối năm 2013 đến năm 2015
46	Nghị quyết	814 NQ/VC25-HĐQT	12/7/2013	Nghị quyết thông qua chiến lược và các giải pháp kinh doanh nhà máy bê tông VC25 giai đoạn 2013 - 2016
47	Nghị quyết	815 NQ/VC25-HĐQT	12/7/2013	Nghị quyết thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2013, chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2013, định hướng KH SXKD 2014
48	Nghị quyết	816 NQ/VC25-HĐQT	12/7/2013	Nghị quyết thông qua kết quả đánh giá chất lượng cán bộ quý II/2012, khen thưởng quý II/2013, công tác tinh lọc lao động; công tác nhân sự và một số nội dung khác
49	Nghị quyết	817 NQ/VC25-HĐQT	12/7/2013	Thông tin triển khai đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật 6 tháng cuối năm 2013, kế hoạch khai thác đất đợt 6 thuộc DA Khu đô thị số 3 ĐN - ĐN
50	Nghị quyết	818 NQ/VC25-HĐQT	12/7/2013	Nghị quyết thông qua chương trình công tác của HĐQT 6 tháng cuối năm 2013
51	Quyết định	825 QĐ/VC25-HĐQT	12/7/2013	QĐ thanh toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT 6 tháng đầu năm 2013
52	Quyết định	826 QĐ/VC25-HĐQT	15/7/2013	QĐ bổ nhiệm lại Phó TGĐ Nguyễn Văn Trung
53	Quyết định	827 QĐ/VC25-HĐQT	15/7/2013	QĐ bổ nhiệm lại Phó TGĐ Nguyễn Xuân Nhàn
54	Quyết định	828 QĐ/VC25-HĐQT	15/7/2013	QĐ bổ nhiệm lại kế toán trưởng Nguyễn Thanh Hải
55	Quyết định	836 QĐ/VC25-HĐQT	19/6/2013	QĐ Phê duyệt điều chỉnh gói thầu và kế hoạch đấu thầu. Hạng mục Đường dây trung thế và các trạm biến áp KĐT số 3 ĐN - ĐN
56	Quyết định	837 QĐ/VC25-HĐQT	28/6/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt lựa chọn đơn vị thực hiện gói thầu LG02. Công trình: Thi công lát gạch vỉa hè khu vực phía nam
57	Quyết định	838 QĐ/VC25-HĐQT	9/7/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán phát sinh. CT Thi công XD, cung cấp và lắp đặt thiết bị đường dây trung thế và TBA-T3
58	Quyết định	896 QĐ/VC25-TĐKT	29/7/2013	QĐ khen thưởng các cá nhân xuất sắc, nổi trội 6 tháng đầu năm 2013
59	Quyết định	900 CV/VC25-HĐQT	25/7/2013	QĐ phương án trả lương năm 2013
60	Quyết định	900 QĐ/VC25-HĐQT	25/7/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt phương án tiền lương chi thêm từ quỹ tiền lương năm 2013
61	Chỉ thị	917 CT/VC25-HĐQT	7/8/2013	Chỉ thị của HĐQT V/v tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát tổ chức thi công hiện trường, nhận diện thương hiệu
62	Nghị Quyết	925 NQ/VC25-HĐQT	3/8/2013	NQ của HĐQT thông qua chủ trương đầu tư cử Larsen phục vụ công trình

STT	Loại văn bản	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng ban hành	Trích yếu nội dung
63	Quyết định	927 QĐ/VC25-HĐQT	7/8/2013	QĐ phê duyệt dự án báo cáo đầu tư cừ Larsen phục vụ thi công công trình
64	Quyết định	929 QĐ/VC25-HĐQT	9/8/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt kế hoạch đấu thầu cừ Larsen phục vụ thi công công trình
65	Quyết định	936 QĐ/VC25-HĐQT	25/7/2013	QĐ phê duyệt và tổ chức chương trình đào tạo tiếng Anh cho cán bộ quản lý, quy hoạch Cty Vinaconex 25
66	Quyết định	939 QĐ/VC25-HĐQT	30/8/2013	QĐ phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu gói thầu CX04,2 và gói thầu CX04,3 Hạng mục: Cây xanh, vỉa hè, giải phân cách
67	Quyết định	942 QĐ/VC25-HĐQT	25/7/2013	QĐ của HĐQT Phê duyệt và tổ chức chương trình đào tạo Lãnh đạo & phát triển tổ chức cho cán bộ chủ chốt Cty CP Vinaconex 25
68	Quyết định	953 QĐ/VC25-HĐQT	4/4/2013	QĐ phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán điều chỉnh (lần 1) Hạng mục: Cây xanh, vỉa hè, giải phân cách
69	Quyết định	954 QĐ/VC25-HĐQT	3/5/2013	QĐ phê duyệt hồ sơ dự toán điều chỉnh bổ sung. Hạng mục: Đệm cát, lát gạch vỉa hè
70	Quyết định	955 QĐ/VC25-HĐQT	20/5/2013	QĐ phê duyệt hồ sơ dự toán điều chỉnh Hạng mục: Bê tông nhựa mặt đường
71	Quyết định	955 QĐ/VC25-QLDA	10/8/2013	QĐ phê duyệt hồ sơ mời thầu Gói thầu: mua sắm cừ Larsen C400-3, dài 12m/cây, 60kg/m, chất lượng mới 100% thuộc dự án đầu tư cừ Larsen phục vụ thi công công trình
72	Quyết định	973 QĐ/VC25-HĐQT	20/8/2013	QĐ phê duyệt chủ trương chấm dứt hợp đồng lao động và chế độ trợ cấp thôi việc đối với người lao động của Công ty điều động sang làm việc tại Công ty Meico
73	Quyết định	978 QĐ/VC25-HĐQT	1/8/2013	QĐ Thành lập BCH CT Trung tâm thông tin khu vực miền trung - Tây nguyên
74	Quyết định	984 QĐ/VC25-HĐQT	22/8/2013	QĐ phê duyệt chọn đơn vị trúng thầu gói thầu mua sắm cừ larsen phục vụ thi công công trình
75	Quyết định	986 QĐ/VC25-HĐQT	27/7/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt đơn vị thực hiện gói thầu LG04: Thi công lát gạch vỉa hè khu vực phía bắc và tuyến đường 27m
76	Quyết định	987 QĐ/VC25-HĐQT	22/8/2013	QĐ của HĐQT phê duyệt chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng thi công hạ tầng kỹ thuật KĐT số 3
77	Quyết định	1029 QĐ/VC25-HĐQT	24/4/2013	QĐ của HĐQT Phê duyệt đơn vị và kinh phí tư vấn giám sát thi công xây dựng gói thầu TR02: Giám sát thi công xây tường bao quanh khu nghĩa trang ĐNĐN
78	Quyết định	1040 QĐ/VC25-HĐQT	6/9/2013	QĐ Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đầu tư hạng mục Hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn Nhà máy bê tông VC25
79	Quyết định	1042 QĐ/VC25-HĐQT	13/9/2013	Quyết định phê duyệt Kế hoạch đấu thầu DA đầu tư hạng mục Hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn tại NMBT
80	Công văn	1092 CV/VC25-HĐQT	17/9/2013	Thông nhất bổ nhiệm Phó giám đốc phụ trách thiết bị Nhà máy bê tông
81	Quyết định	1114 QĐ/VC25-HĐQT	24/9/2013	QĐ Phê duyệt đơn vị tư vấn thực hiện khảo sát khoan thăm dò nước ngầm. CT Trạm bơm cấp nước sinh hoạt - ĐTM ĐNĐN
82	Quyết định	1115 QĐ/VC25-HĐQT	24/9/2013	QĐ Phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Hạng mục bê tông nhựa mặt đường ĐTM ĐNĐN
83	Quyết định	1116 QĐ/VC25-HĐQT	24/9/2013	QĐ Phê duyệt kết quả đấu thầu. Hạng mục: Thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị đường dây trung thế và TBA-T1 (Phạm vi từ TBA-T3 đến TBA-T1 - ĐTM ĐNĐN
84	Nghị Quyết	1184 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết thông qua kết quả SXKD 09 tháng năm 2013. chương trình công tác quý IV/2013, KHSXKD 2014
85	Nghị Quyết	1185 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ
86	Nghị Quyết	1186 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết Thông qua kế hoạch tổ chức kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty
87	Nghị Quyết	1187 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết thông qua chủ trương đầu tư dự án bất động sản
88	Nghị Quyết	1188 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết thông qua phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị
89	Nghị Quyết	1189 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết Thông qua Bộ tiêu chuẩn ứng dụng nhận diện thương hiệu tại cty VC25
90	Nghị Quyết	1190 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết Thông qua kết quả đánh giá chất lượng cán bộ Quý III/2013
91	Nghị Quyết	1191 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết Thông qua công tác khen thưởng những tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 09 tháng năm 2013
92	Nghị Quyết	1192 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết Thông qua phương án khai thác đất đợt 6 (bổ sung) thuộc dự án Khu đô thị số 3 ĐNĐN
93	Nghị Quyết	1193 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết thông qua việc xử lý một số công nợ khó đòi

STT	Loại văn bản	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng ban hành	Trích yếu nội dung
94	Nghị Quyết	1194 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết thông qua phương án sử dụng vốn tại các Ngân hàng thương mại
95	Nghị Quyết	1195 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết thông qua một số chủ trương liên quan đến các hoạt động của Cty CP Meico
96	Nghị Quyết	1196 NQ/VC25-HĐQT	15/10/2013	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung chế tài xử phạt trong lĩnh vực thương hiệu, an toàn lao động, vệ sinh môi trường tại các công trường, dự án và nhà máy
97	Quyết định	1203 QĐ/VC25-TĐKT	10/10/2013	QĐ của CT HĐQT khen thưởng cho các cá nhân và tập thể được tặng huân chương và bằng khen của Thủ tướng chính phủ năm 2013
98	Quyết định	1204 QĐ/VC25-TĐKT	10/10/2013	QĐ của CT HĐQT khen thưởng cho các cá nhân được Bộ xây dựng tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng
99	Quyết định	1205 QĐ/VC25-HĐQT	18/10/2013	Cử cán bộ tham dự ngày Nhân sự Việt Nam 2013
100	Quyết định	1206 QĐ/VC25-HĐQT	18/10/2013	Quyết định Cử cán bộ tham gia chương đào tạo quản trị Công ty
101	Quyết định	1250 QĐ/VC25-HĐQT	30/10/2013	QĐ thông qua phương án giải quyết chế độ đối với lao động nghỉ hưu trước tuổi do mất khả năng lao động Của Cty VC25 năm 2013 (đợt 1 bổ sung)
102	Quyết định	1295 QĐ/VC25-HĐQT	15/11/2013	Quyết định Chấm dứt hoạt động của Ban chiến lược - Thương hiệu và An toàn lao động thuộc Cty VC25
103	Quyết định	1296 QĐ/VC25-HĐQT	15/11/2013	QĐ thành lập Văn phòng Công ty thuộc Cty CP VC25
104	Quyết định	1297 QĐ/VC25-HĐQT	15/11/2013	QĐ Thành lập Phòng tổ chức nhân sự thuộc Công ty VC25
105	Quyết định	1309 QĐ/VC25-HĐQT	14/11/2013	QĐ cử cán bộ tham gia khóa tập huấn Kỹ năng đàm phán thương lượng dành cho Lãnh đạo
106	Quyết định	1313 QĐ/VC25-HĐQT	16/11/2013	QĐ thành lập Ban chuẩn bị - Tổ chức ĐHHĐ CĐ thường niên năm 2014
107	Quyết định	1339 QĐ/VC25-HĐQT	22/10/2013	QĐ thành lập BCH CT cải tạo trụ sở làm việc Ngân hàng Công thương CN Phú Yên
108	Quyết định	1341 QĐ/VC25-HĐQT	25/11/2013	QĐ thành lập BCH CT Sandy Beach
109	Quyết định	1409 QĐ/VC25-HĐQT	2/10/2013	QĐ phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu CX04.2: Thi công trồng cây xanh vỉa hè , giải phân cách tuyến đường 34m



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ phần : 6.000.000 cổ phần
 Cổ phiếu thường : 6.000.000 cổ phiếu
 Tổng số cổ phần đang lưu hành : 6.000.000 cổ phiếu
 Số cổ phần chuyên nhượng tự do : 6.000.000 cổ phiếu
 Cổ phiếu ưu đãi : Không

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
Cổ đông trong nước	601	5.984.450	99,74%
Cổ đông nước ngoài	4	15.550	0,26%
Cộng	605	6.000.000	100,00%
Cổ đông tổ chức	14	3.060.781	51,01%
Cổ đông cá nhân	591	2.939.219	48,99%
Cộng	605	6.000.000	100,00%

Cổ đông lớn

Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Số ĐKKD/ CMND	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Tổng Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	34 Láng Hạ- Đống Đa – Hà Nội	0100105616	3.060.000	51%

CÓ ĐỒNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên cổ đông	Chức vụ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Tổng Công ty cổ phần Vinaconex		0103014768			34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	3.060.000	51%
2	Vương Công San	Chủ tịch HĐQT,	205063929	26/07/2005	Quảng Nam	112/14 Quang Trung, Tp.Đà Nẵng	106.079	1,7680 %
3	Trịnh Văn Thật	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc,	205365069	20/03/2010	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	99.810	1,6635 %
4	Phạm Bá Trung	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc,	200848988	23/12/2004	Đà Nẵng	63/3 Hải Hồ, Tp.Đà Nẵng	31.200	0,5200 %
5	Nguyễn Xuân Nhân	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc,	205063944	01/02/2005	Quảng Nam	KP6, An Sơn, Tam Kỳ, Quảng Nam	48.435	0,8073 %
6	Đặng Thanh Huân	Trưởng Ban kiểm soát,	012758095	28/01/2005	Hà nội	C12, TT Học Viện Hành Chính Quốc Gia, Yên Hoà, Cầu Giấy, HN	12.500	0,2083 %
7	Bùi Phước Hùng	Thành viên BKS,	205427391	06/12/2005	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	19.700	0,3283 %
8	Từ Trung An	Thành viên BKS,	201442287	08/05/2000	Đà Nẵng	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	7.047	0,1175 %
9	Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng Giám đốc,	205404900	26/09/2005	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	170.000	2,83%
10	Nguyễn Đình Thiệu	Phó Tổng Giám đốc,	205318796	30/03/2004	Quảng Nam	1C6, Phường An Xuân, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	22.530	0,3800 %
11	Nguyễn Thanh Hải	Kế toán trưởng,	205063947	03/09/1998	Quảng Nam	301 Hùng Vương, Tam Kỳ, Quảng Nam	21.830	0,3638 %
12	Nguyễn Ngọc Anh		200848985					
13	Nguyễn Đình Tiến		205332477	06/11/2010	Quảng Nam	An Xuân, Tam Kỳ, Quảng Nam	1.000	0,0167 %
14	Vương Công Nguyễn		201459335	02/06/1998	Đà Nẵng	112/14 Quang Trung, Tp.Đà Nẵng	21.850	0,3642 %
15	Nguyễn Văn Hòa		201120872	17/07/1988	Quảng Nam	An Sơn, Tam Kỳ, Quảng Nam	5.130	0,0855 %
16	Trịnh Thị Tố Uyên		205318789	30/03/2004	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	184.100	3,0683 %
17	Nguyễn Xuân Bình		205257092	25/03/2003	Quảng Nam	An Sơn, Tam Kỳ, Quảng Nam	50	0,0008 %

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng Giám đốc Công ty	149.500	2,4917%	170.000	2,83%	Mua thêm



🏠 Thời sự | 📊 Chứng khoán | 🏗️ Bất động sản | 🏢 Doanh nghiệp | 🏦 Tài chính - ngân hàng | 🌐 Tài chính quốc tế | 🏠 Kinh tế vĩ mô | 🏭 Hàng hóa - Nguyên liệu | 📺 Dữ liệu | 📺 Video

Cổ phiếu được giao dịch kỹ quỹ theo Công văn 3240/UBCK-QLKD ngày 05/10/2011 của UBCK

Cập nhật lúc 15:15 Thứ 6, 21/02/2014

17.0

↑ 1.0 (6.2%)
Đóng cửa

Giá tham chiếu	16.0
Giá mở cửa	16.0
Giá cao nhất	17.0
Giá thấp nhất	15.8
Giá đóng cửa	17.0
Khối lượng	13,000
GD ròng NĐTNN	0
Room NN còn lại	99.8 (%)

Đơn vị giá: 1000 VNĐ

Xem đồ thị kỹ thuật

Đồ thị vẽ theo giá điều chỉnh đv KLg: 10,000cp

1 ngày | 1 tuần | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng
1 năm | 3 năm | tất cả

Ngày giao dịch đầu tiên: 05/02/2009
Giá đóng cửa phiên GD đầu tiên (ngành đồng): 10.0
Khối lượng cổ phiếu niêm yết lần đầu: 4,000,000

Lịch sử trả cổ tức và chia thưởng

	Lịch sử GD	TK Đặt lệnh	NĐTNN
Ngày	Thay đổi giá	KL khớp lệnh	Tổng GTGD
21/02	17.0 1.0 (6.2%) ↑	13,000	210,590,000
20/02	16.0 -0.4 (-2.4%) ↓	37,650	606,849,984
19/02	16.4 0.3 (1.9%) ↑	6,525	107,112,496
18/02	16.1 0.1 (0.6%) ↑	3,400	54,650,000
17/02	16.0 0.2 (1.3%) ↑	8,000	128,240,000
14/02	15.8 -0.6 (-3.7%) ↓	5,000	79,880,000
13/02	16.4 -0.3 (-1.8%) ↓	4,650	74,445,000
12/02	16.7 0.0 (0.0%) →	0	0
11/02	16.7 0.2 (1.2%) ↑	1,000	16,660,000
10/02	16.5 0.5 (3.1%) ↑	7,000	114,740,000

Xem tất cả > Đơn vị GTGD: VNĐ

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

- Doanh thu: 800 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 22 tỷ
- Lợi nhuận sau thuế: N/A
- Cổ tức bằng tiền mặt: 18 %
- Cổ tức bằng cổ phiếu: N/A
- Dự kiến tăng vốn lên: N/A

Xem chi tiết >

🔍 Tra cứu dữ liệu lịch sử |
 👤 Tra cứu GD cổ đông lớn & cổ đông nội bộ |
 🚫 Báo lỗi dữ liệu

CHI TRẢ THÙ LAO

1.1 Thù lao

Tổng thù lao thực hiện năm 2013 là 198.000.000 đồng. Mức thù lao này thực hiện đúng theo Nghị quyết số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/3/2013 ĐHĐCĐ về việc thông qua tổng mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013

1.2 Các khoản lương, thưởng từ quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty:

<u>TT</u>	<u>Họ và tên</u>	<u>Chức danh</u>	<u>Tổng thù lao năm 2013</u>	<u>Tiền lương năm 2013</u>	<u>Tiền thưởng từ quỹ lương 2013</u>	<u>Tổng Cộng</u>
1	Trịnh Văn Thật	UV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	24.000.000	489.955.500	126.000.000	639.955.500
2	Nguyễn Xuân Nhân	UV.HĐQT kiêm Phó Tổng GD	24.000.000	363.376.300	94.500.000	481.876.500
3	Phạm Bá Trung	UV.HĐQT kiêm Phó Tổng GD	24.000.000	363.376.300	94.500.000	481.876.500



Đ/c Võ Duy Khương, Phó CT.UBND Tp.Đà Nẵng kiểm tra công tác ra quân đầu năm 2014 và phát biểu chỉ đạo

4. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

07 NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch
- Phát triển đội ngũ “Tinh nhuệ”
- Quản trị minh bạch
- Mở rộng thị trường và phân khúc xây dựng
- Củng cố, phát triển các mối quan hệ chiến lược
- Sức khỏe, an toàn, môi trường, trách nhiệm xã hội
- Thi đua, hoạt động Đảng - Đoàn thể

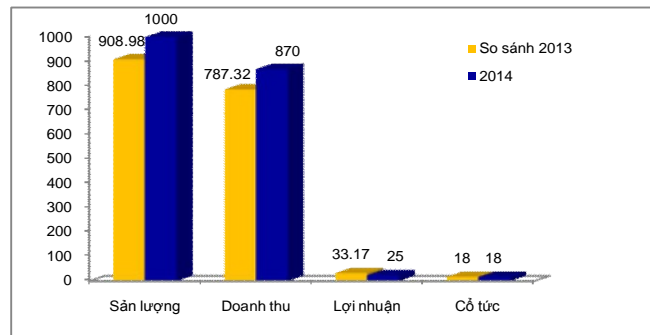


Trên cơ sở nhận diện một cách thận trọng toàn cục những khó khăn, phức tạp, rủi ro và cơ hội của thị trường, các yếu tố nội - ngoại lực, HĐQT xác định năm 2014 có 07 nhiệm vụ chiến lược quan trọng sau:

Phương châm hành động: **Rõ ràng - An toàn - Đoàn kết**

1. Hoàn thành các chỉ tiêu cam kết

- Sản lượng 1.000 tỷ đồng,
- Doanh thu 870 tỷ đồng,
- Lợi nhuận trước thuế 25 tỷ đồng,
- Cổ tức 18%.



2. Chuyển tiếp giai đoạn tình trạng lao động thành giai đoạn phát triển đội ngũ “tinh nhuệ” (đội ngũ cán bộ phải có kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, có tư duy - sáng tạo, trí tuệ, tâm huyết và đam mê công việc)

- Tiếp tục thực hiện đào tạo có mục tiêu, có trọng điểm rõ ràng: Bao gồm bổ sung kiến thức, nâng cao tay nghề chuyên môn, kỹ năng, nắm vững kỹ thuật - công nghệ xây dựng; trình độ quản lý, năng lực quản trị và các hoạt động đào tạo khác. Trong đó, tập trung đào tạo lực lượng thi công công trình đặc thù, công trình có yếu tố nước ngoài.
- Chuyên môn hóa và đa dạng hóa sâu hơn công việc: Giao nhiệm vụ chính được phân công, đồng thời phân công đảm trách những công việc khác, tạo đan xen hỗ trợ những người có năng lực yếu hơn.
- Tập trung phát triển lực lượng tổ trưởng, nhóm trưởng, trưởng phó phòng, ban, đơn vị.
- Áp dụng cơ chế chính sách đãi ngộ cho lực lượng cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và chính sách thu hút lực lượng công nhân kỹ thuật có tay nghề.
- Nâng cao ý thức kỷ luật trong lao động bằng cách giám sát việc tuân thủ các cơ chế, quy chế. Thực hiện nguyên tắc nói được làm được, làm đúng, làm đủ, cam kết cá nhân - uy tín tập thể, ứng xử hài hòa, tác phong chuyên nghiệp.



3. Quản trị minh bạch

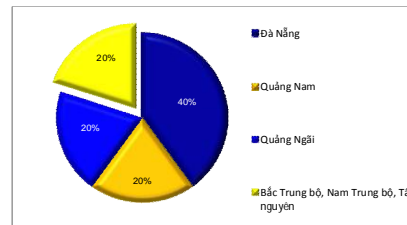
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các cơ chế, quy chế, bổ sung các quy trình thực hiện công việc.
- Truyền thông nội bộ hiệu quả: Bảo đảm rằng chiến lược phát triển, các chủ trương của Công ty, kế hoạch chương trình, kết quả công tác và các hoạt động Đảng, đoàn thể phải được phổ biến đến người lao động gián tiếp và trực tiếp từ đó có sự thống nhất về tư tưởng và cùng hành động một cách đúng đắn, mang lại hiệu quả cao.
- Đảm bảo hoạt động của HĐQT thực hiện đúng chức năng giám sát, quản lý và chỉ đạo chiến lược, theo các mục tiêu, chỉ tiêu đã xác lập; xác định các rủi ro chủ yếu; đảm bảo các báo cáo tài chính phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty; đánh giá và theo dõi hiệu quả hoạt động của Ban điều hành.
- Để tăng cường tính độc lập của Hội đồng Quản trị theo tiêu chuẩn Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty (OECD), HĐQT phân công 01 thành viên đại diện người lao động, thực hiện nhiệm vụ liên quan đến các chế độ chính sách công đoàn, xã hội.
- Công bố thông tin kịp thời theo đúng quy định về CBTT

- Sử dụng dòng tiền và quản lý tài chính hiệu quả. Bảo đảm mức dự nợ ngân hàng đến 31/12/2014 không vượt 10%/doanh thu. Thực hiện các rủi ro về tài chính như lãi suất và khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng, dự báo và xây dựng kế hoạch dòng tiền trong ngắn hạn, dài hạn, nguồn vốn - tiến độ thanh toán, phân tích, đánh giá lại danh mục nợ phải thu, phân loại các khoản nợ tiềm tàng, phân công trách nhiệm đến từng cá nhân để thu hồi. Tiếp tục lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán tài chính.
- Cổ đông luôn được đối xử công bằng: HĐQT luôn bảo đảm các hoạt động liên quan đến công bố thông tin điều được cổ đông tiếp cận; tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông. Bảo đảm thực hiện đúng cam kết về tỷ lệ cổ tức năm 2014 là 18%. Mặt khác, HĐQT tăng cường hoạt động giám sát trong giao dịch cổ phiếu nhằm tránh xảy ra tình trạng thao túng cổ phiếu... Khuyến khích cổ đông có những đóng góp vào chính sách phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác Kiểm toán, kiểm tra, kiểm soát nội bộ nhằm đánh giá tính hợp lý, hiệu quả hệ thống quản trị nội bộ, đảm bảo các quy trình của Công ty được thực hiện đầy đủ và đảm bảo chất lượng; giúp Công ty sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn



4. Mở rộng địa bàn và phân khúc thị trường xây dựng

- Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị thành viên Tổng Công ty tham gia các dự án tại địa bàn Nam Trung bộ và Tây nguyên, từng bước xâm nhập sâu hơn vào địa bàn này.
- Tham gia các dự án các công trình hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là các dự án có nguồn vốn tài trợ của ADB, WB, ODA
- Nâng tỷ lệ thắng thầu các dự án có nguồn vốn tư nhân và FDI đạt tỷ lệ 15% - 25% sản lượng xây lắp.



Biểu đồ phát triển địa bàn mới tại Bắc, Nam Trung bộ và Tây nguyên

5. Tiếp tục thực hiện chương trình hướng đến đối tác khách hàng nhằm giữ vững mối quan hệ chiến lược



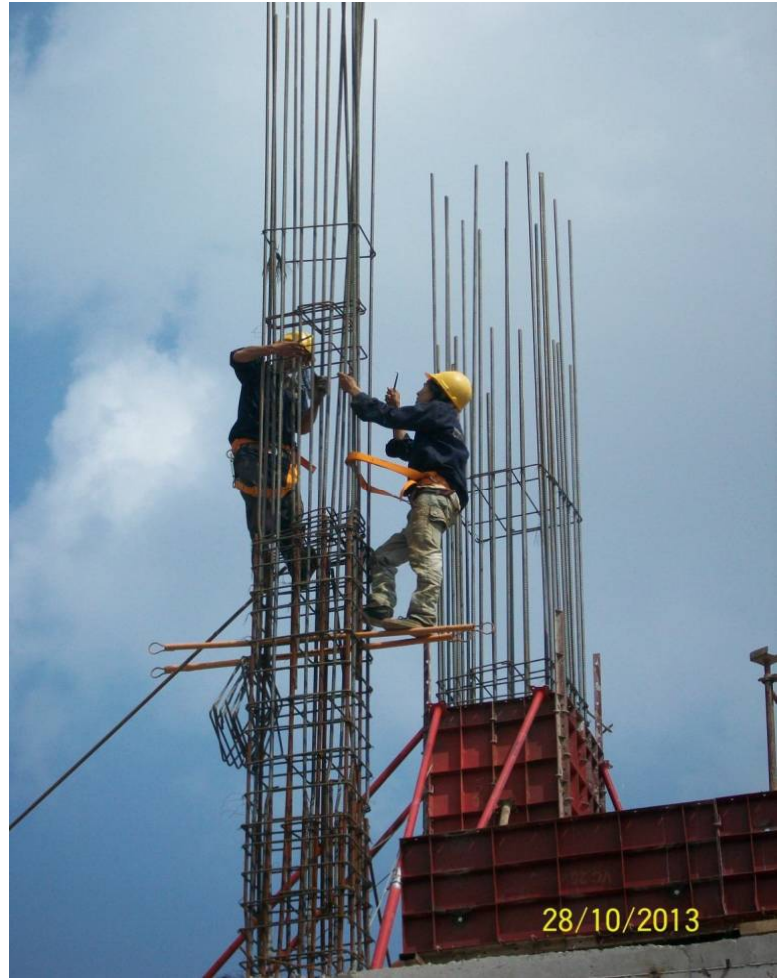
Chương trình này đã thực hiện bài bản từ năm 2011 cho đến nay. Năm 2014 sẽ rà soát đánh giá thiện chí hợp tác các đối tác, khách hàng để phân công ở mọi cấp tiếp tục duy trì các mối quan hệ hợp tác tin cậy lẫn nhau với các đơn vị tư vấn, nhà cung cấp, nhà thầu phụ, các đối tác liên danh, liên kết, các tổ chức tín dụng và nâng tầm hợp tác chiến lược lâu dài.

Gặp mặt đối tác bàn cơ chế hợp tác



6. Sức khỏe, an toàn, môi trường và trách nhiệm xã hội

- Công tác chăm lo sức khỏe cho người lao động đã trở thành chính sách đãi ngộ truyền thống của Công ty trong suốt quá trình phát triển. Hướng đến phân khúc các công trình có yếu tố tư nhân, nước ngoài, năm 2014, HĐQT sẽ phân công trong thành viên và chỉ đạo BDH nghiên cứu, ứng dụng tiêu chuẩn quốc tế về an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001 nhằm giúp Công ty kiểm soát những rủi ro về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động, hoàn thiện tích hợp hệ thống ISO 9001-2008 về chất lượng cho sản phẩm - an toàn cho con người - an toàn cho môi trường - tiết kiệm chi phí.
- Tăng cường hơn nữa xây dựng môi trường làm việc bảo đảm an toàn cho người lao động. Xác định đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá uy tín của Công ty và là trách nhiệm của một nhà thầu xây dựng chuyên nghiệp, là điều kiện tiên quyết để tham gia vào công trình có yếu tố nước ngoài
- Môi trường thi công phải đảm bảo các yếu tố an toàn cho cộng đồng dân cư.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ tiêu chuẩn Nhận dạng thương hiệu toàn Công ty. Tổ chức thực hiện đồng bộ; tuân thủ nghiêm túc các quy chế, quy định về tổ chức thi công hiện trường, nhận dạng thương hiệu từ việc kiểm tra, giám sát đến áp dụng chế tài thưởng phạt.
- Nằm trong chương trình phát triển bền vững, năm 2014, HĐQT sẽ tiếp tục phân công 01 thành viên trực tiếp thực hiện các hoạt động về trách nhiệm xã hội. Đây là nội dung quan trọng trong chiến lược kinh doanh của Công ty và trở thành điều kiện để Công ty phát triển, nâng cao và duy trì lợi thế cạnh tranh.



Cán bộ giám sát



Khách tham quan



Cán bộ quản lý



Công nhân



Cán bộ giám sát



Công nhân



Cán bộ quản lý



7. Thi đua, hoạt động Đảng - Đoàn thể

- Bảo đảm 100% các tổ chức cơ Đảng đạt danh hiệu Trong sạch vững mạnh. Đảng bộ Công ty đạt danh hiệu Trong sạch vững mạnh xuất sắc. Các Đoàn thể đạt tổ chức Đoàn thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Tiếp tục duy trì phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua có trọng tâm, trọng điểm theo sự kiện và từng dự án công trình, lĩnh vực, từng khối, theo các chuyên đề gắn với kết quả hoàn thành kế hoạch SXKD theo từng Quý.
- Cùng cố và duy trì thường xuyên tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ CBCNV. Bảo đảm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các chính sách đãi ngộ cho người lao động (gián tiếp lẫn trực tiếp) mà Công ty đã áp dụng trong 30 năm qua.
- Xây dựng số tay về chính sách Công đoàn, thi đua, chính sách đãi ngộ; phổ biến đến người lao động.
- Phối hợp với chính quyền làm tốt công tác truyền thông nội bộ.
- Tổ chức các hoạt động tham quan kết hợp giao lưu, học tập kinh nghiệm.



5. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các công tác đã thực hiện năm 2013

- Trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2013, cụ thể:
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2013 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
 - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm.
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch định hướng năm 2014

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty: xây lắp, kinh doanh bất động sản; nghiệm thu, thanh quyết toán với các chủ đầu tư và các đối tác kinh doanh...
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật (và công ty), đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.
- Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:
 - Phê duyệt các thủ tục liên quan đến triển khai thực hiện Dự án đầu tư CSHT kỹ thuật Khu đô thị số 3, Đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc: Phê duyệt đơn vị và kinh phí điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500; Phê duyệt hồ sơ dự toán điều chỉnh bổ sung hạng mục đệm cát, lát gạch vỉa hè dự án khu đô thị Điện Nam, Điện Ngọc; Phê duyệt điều chỉnh gói và kế hoạch đấu thầu hạng mục đường dây trung thế và các biến áp KĐT số 3 Điện Nam - Điện Ngọc;...
 - Phê duyệt các quyết định, thủ tục liên quan đến Công ty thành viên (Công ty Cổ phần Meico): Thông qua cử nhân sự tham gia ứng cử vào HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Meico nhiệm kỳ 2013-2018;...
 - Phê duyệt các thủ tục liên quan đến công tác đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị nâng cao năng lực thi công của Công ty.
 - Phê duyệt cơ cấu tổ chức, nhân sự của Công ty: Thành lập các Ban Chỉ huy công trường các công trình nhận thầu xây lắp; Quyết định thành lập Văn phòng, Phòng Tổ chức nhân sự trực thuộc Công ty...
 - Ban hành mới và sửa đổi các quy chế quản trị nội bộ của Công ty: Sửa đổi, bổ sung quy chế Tổ Thư ký Công ty; sửa đổi, bổ sung một số nội dung chế tài xử phạt trong lĩnh vực thương hiệu, an toàn lao động, vệ sinh môi trường tại các công trường thi công, dự án và nhà máy...
 - HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Năm 2013, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản vẫn gặp nhiều khó khăn do sự phục hồi kinh tế từ cuộc khủng hoảng kinh tế diễn ra rất chậm. Tổng Giám đốc Công ty cùng với Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động, theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 thông qua và đạt mức tăng trưởng cao so với 2012. Ban Giám đốc cũng chỉ đạo Công ty thực hiện tốt công tác đấu thầu, đảm bảo trúng thầu cao, đảm bảo sản lượng, doanh thu cho năm 2014 và các năm tiếp theo.
- Công tác tài chính: Công tác thu hồi công nợ đạt khá với tỷ lệ tiền thu về khá cao. Công ty luôn duy trì được số dư tiền vay ngân hàng ở tỷ lệ thấp (số dư bình quân vay ngắn hạn chỉ ở mức gần 90 tỷ đồng/doanh thu gần 800 tỷ đồng, sản lượng trên 900 tỷ đồng), góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Về công tác đầu tư:

+ Về công tác đầu tư: Tổng giá trị đầu tư năm 2013 chiếm 34,64/41 tỷ đồng so với kế hoạch ĐHCĐ năm 2013 thông qua. Nguyên nhân không đạt là do thị trường Bất động sản trong năm chưa khởi sắc nên chỉ việc đầu tư hạ tầng dự án Khu đô thị số 3 Điện Nam – Điện Ngọc chỉ thực hiện mang tính đồng bộ, tạo điểm nhấn phục vụ khai thác; đồng thời việc đầu tư máy bơm bê tông tĩnh, HĐQT xét thấy việc triển khai trong năm 2013 chưa hiệu quả nên chuyển sang năm 2014.

- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành đã đề nghị Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt thay đổi cơ cấu tổ chức, nhân sự của Công ty, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, quản lý điều hành của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

IV. THÂM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty mẹ và hợp nhất được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2013 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2013, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2013, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2013 như sau:

Các chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	TH/KH 2013	TH2013 /TH2012
1. Tổng sản lượng	Triệu đồng	820.000	900.000	908.800	101%	110%
2. Tổng doanh thu	Triệu đồng	739.130	800.000	787.320	98%	105%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.650	22.000	33.175	151%	153%
4. Cổ tức	%	18%	18%	18%	100%	100%
5. Đầu tư	Triệu đồng	34,00	41,00	34,64	84%	102%

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013, trong đó: Giá trị sản lượng đạt 101%, doanh thu đạt 98%, lợi nhuận trước thuế đạt 151%, cổ tức (dự kiến 18%) đạt 100%. Riêng hoạt động đầu tư đạt 84%, nguyên nhân chủ yếu là do thị trường bất động sản tại Đà Nẵng (và cả nước) vẫn chưa phục hồi nên Công ty chủ động mức đầu tư hợp lý; riêng đối với việc đầu tư máy bơm bê tông tĩnh, HĐQT xét thấy việc triển khai trong năm 2013 chưa hiệu quả nên chuyển sang năm 2014. So với năm 2012, các chỉ tiêu giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế đều đạt mức cao hơn tương ứng là 110%, 105% và 153%. Năm 2013 nền kinh tế Việt Nam vẫn chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, Công ty đạt mức tăng trưởng cao hơn năm 2012 và hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên là một thành tích, nỗ lực rất lớn của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị và cán bộ - công nhân viên Công ty cổ phần VINACONEX 25.

3. Tình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2012
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	16,2	18,2
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	83,8	81,8
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	82,9	81,6
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	17,1	18,4
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,10	0,09
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,01	1,02
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	3,86	2,7
- Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	31	26,7

Đánh giá chung: Cơ cấu vốn, nguồn vốn của Công ty không thay đổi lớn so với năm 2012. Công ty đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần, vốn chủ sở hữu cao hơn năm 2012.

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2013

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/phải trả ngắn hạn là 1,02 lần, Công ty có đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 4,85 lần. Tỷ lệ này là cao, chứng tỏ hoạt động của công ty vẫn dựa chủ yếu bằng vốn vay và vốn chiếm dụng của các đối tác.

- Phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2013 là 326 tỷ đồng, bằng 43% doanh thu 2013 của Công ty. Tính đến 31/12/2013, Công ty có một số khoản phải thu quá hạn phải trích dự phòng (số trích lũy kể đến 31/12/2013 là 10.171 triệu đồng).

- Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2013 là 92.534 triệu đồng. Nếu so với số dư tài khoản tiền và tương đương tiền 43.568 triệu đồng và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang 79.655 triệu đồng tại cùng thời điểm; và doanh thu năm 2013 là 787 tỷ đồng thì khoản vay ngắn hạn là hợp lý, an toàn cao.

- Số dư vay và nợ dài hạn tại ngày 31/12/2013 là 1.550 triệu đồng (số dư cùng thời điểm năm 2012 là 5.440 triệu đồng, khoản vay này được vay từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, nhằm đầu tư mua sắm tài sản như trạm trộn bê tông, cần cẩu tháp, xe vận tải.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2013

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2012 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

- Công ty đã thực hiện trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2013

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty.

3. Trích thủ lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013

Công ty đã thực hiện trích thủ lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua.

4. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế

Năm 2013, Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kinh tế quan trọng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 thông qua.



VCB Quảng Bình



VCB Dung Quất

6. TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	507.909.356.632	569.447.465.763	12,12%
Doanh thu thuần	743.979.474.737	784.019.405.762	5,38%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	22.246.831.680	32.496.094.075	46,07%
Lợi nhuận khác	-582.080.301	679.692.433	216,77%
Lợi nhuận sau thuế	16.331.911.633	17.711.258.305	8,45%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	66,13%	60,98%	-7,79%

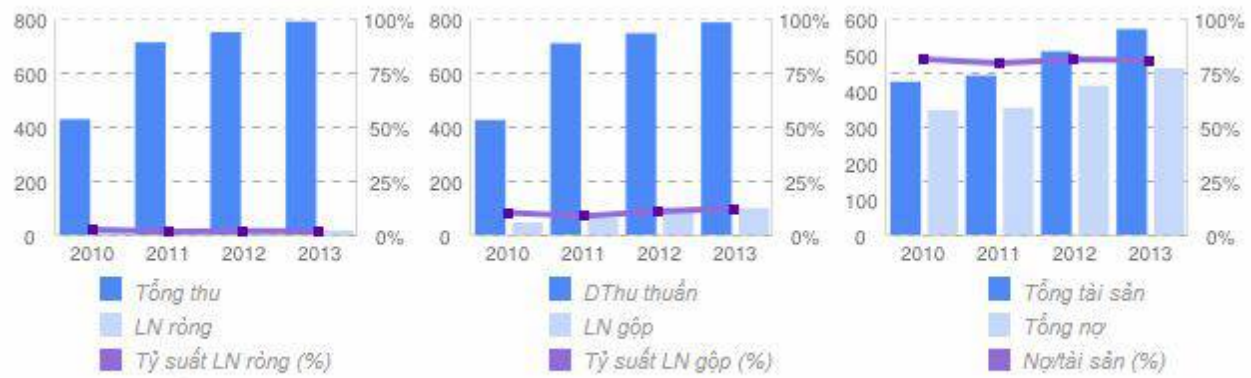
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,03	1,05	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,85	0,86	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,81	0,81	
+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	4,39	4,77	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	6,78	8,44	
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,46	1,38	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2,2%	2,3%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	17,4%	18,3%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	3,2%	3,1%	
+ Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	3,0%	4,1%	

TÀI CHÍNH (tiếp theo):

► Đánh giá hiệu quả

4 quý gần nhất | 4 năm gần nhất



Đơn vị: tỷ đồng



CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25

Trụ sở chính:

89A Phan Đăng Lưu, Quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: (84-4) 0511.3621632 Fax: (84-4) 0511.3621638

Email: vinaconex25@vnn.vn www.vinaconex25.com.vn

Văn phòng Quảng Nam:

159B Trần Quý Cáp, Tam Kỳ, Quảng Nam

Điện thoại: (84-4) 0510.3824618 Fax: (84-4) 0510.3851694